

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Điện gió Quốc Vinh Sóc Trăng
thuê 19.980 m² đất để thực hiện Dự án Nhà máy điện gió
Quốc Vinh Sóc Trăng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

*Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của
Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;*

*Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của
Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê
đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Sóc Trăng
(Tờ trình số 1190/TTr-STNMT-CCQLĐĐ ngày 31 tháng 5 năm 2021).*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Điện gió Quốc Vinh Sóc Trăng thuê 19.980 m² đất thuộc 63 thửa đất, tọa lạc tại xã Vĩnh Hải, xã Lạc Hòa và Phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng để thực hiện Dự án Nhà máy điện gió Quốc Vinh Sóc Trăng, với mục đích, thời hạn, hình thức thuê đất và giá đất, tiền thuê đất phải nộp như sau:

1. Mục đích sử dụng đất: Đất công trình năng lượng (DNL).
2. Thời hạn sử dụng đất: Đến ngày 24 tháng 01 năm 2069.
3. Hình thức thuê đất: Trả tiền thuê đất hàng năm.
4. Giá đất, tiền thuê đất phải nộp: Áp dụng theo quy định hiện hành.
(Kèm theo 63 sơ đồ vị trí thửa đất).

Điều 2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh thực hiện các nhiệm vụ sau:

1. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Phối hợp các đơn vị liên quan triển khai Quyết định này; đồng thời, tiến hành bàn giao đất trên thực địa và ký hợp đồng thuê đất đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Điện gió Quốc Vinh Sóc Trăng.

b) Trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Điện gió Quốc Vinh Sóc Trăng sau khi doanh nghiệp hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định.

c) Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức chỉnh lý hồ sơ địa chính theo Điều 1 Quyết định này.

2. Cục Thuế tỉnh có trách nhiệm tổ chức thực hiện việc thu tiền thuê đất đối với Công ty Trách nhiệm hữu hạn Điện gió Quốc Vinh Sóc Trăng theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính, Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Điện gió Quốc Vinh Sóc Trăng căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký. *tt*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KT *tt*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

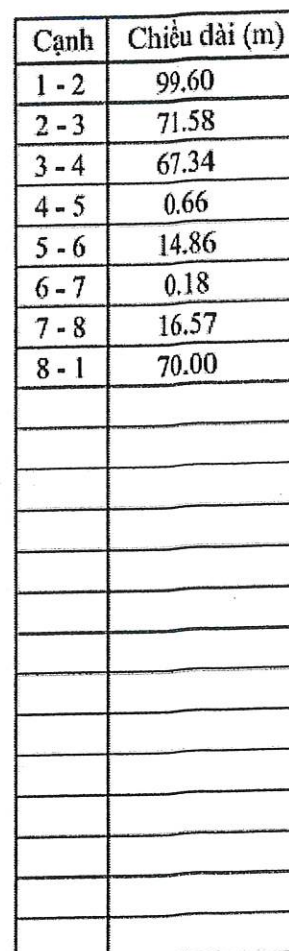


Vương Quốc Nam

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



Tọa lạc tại ấp Mỹ Thanh, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



UBND TỈNH SÓC TRĂNG



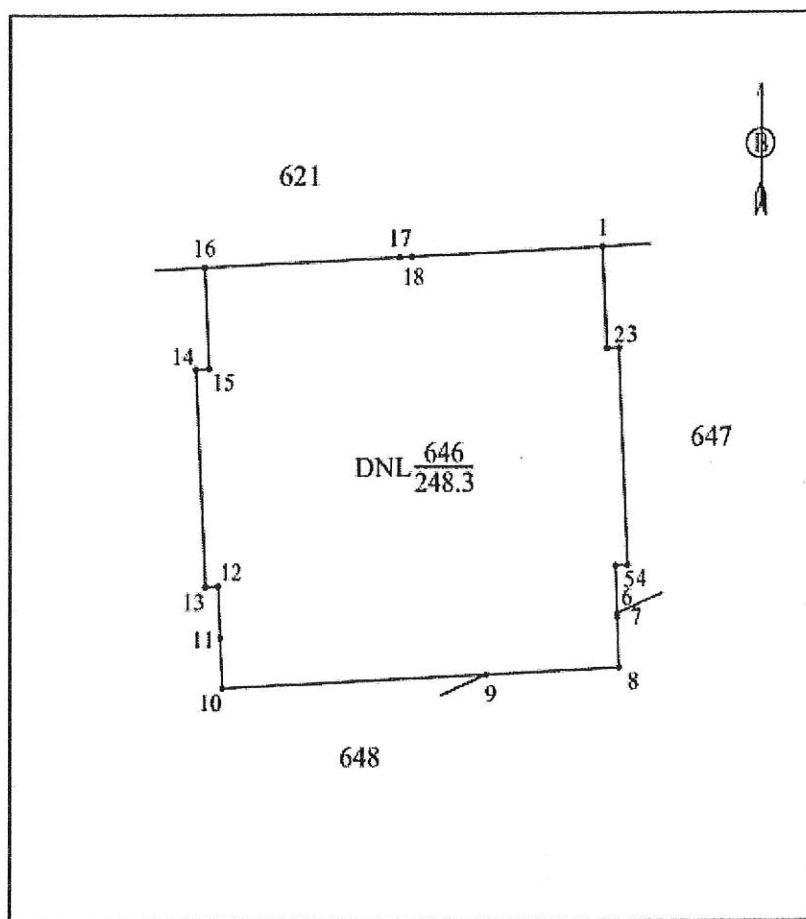
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 646, tờ bản đồ số 33, diện tích 248,3 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Đại Bái, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	3.75
2 - 3	0.50
3 - 4	8.00
4 - 5	0.50
5 - 6	1.76
6 - 7	0.14
7 - 8	1.84
8 - 9	5.27
9 - 10	10.23
10 - 11	1.84
11 - 12	1.91
12 - 13	0.50
13 - 14	8.00
14 - 15	0.50
15 - 16	3.75
16 - 17	7.52
17 - 18	0.45
18 - 1	7.52

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



Tọa lạc tại ấp Đại Bái, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

[illegible]

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



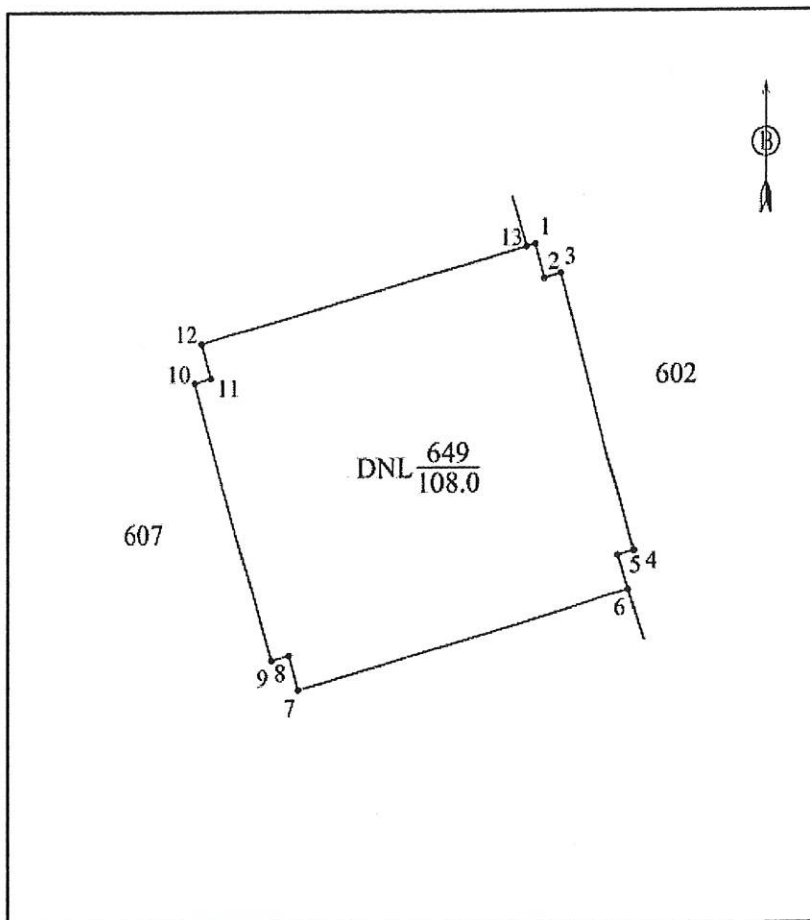
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 649, tờ bản đồ số 33, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Đại Bái, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.00
2 - 3	0.50
3 - 4	8.00
4 - 5	0.48
5 - 6	1.00
6 - 7	10.05
7 - 8	1.00
8 - 9	0.50
9 - 10	8.00
10 - 11	0.50
11 - 12	1.00
12 - 13	9.74
13 - 1	0.26

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



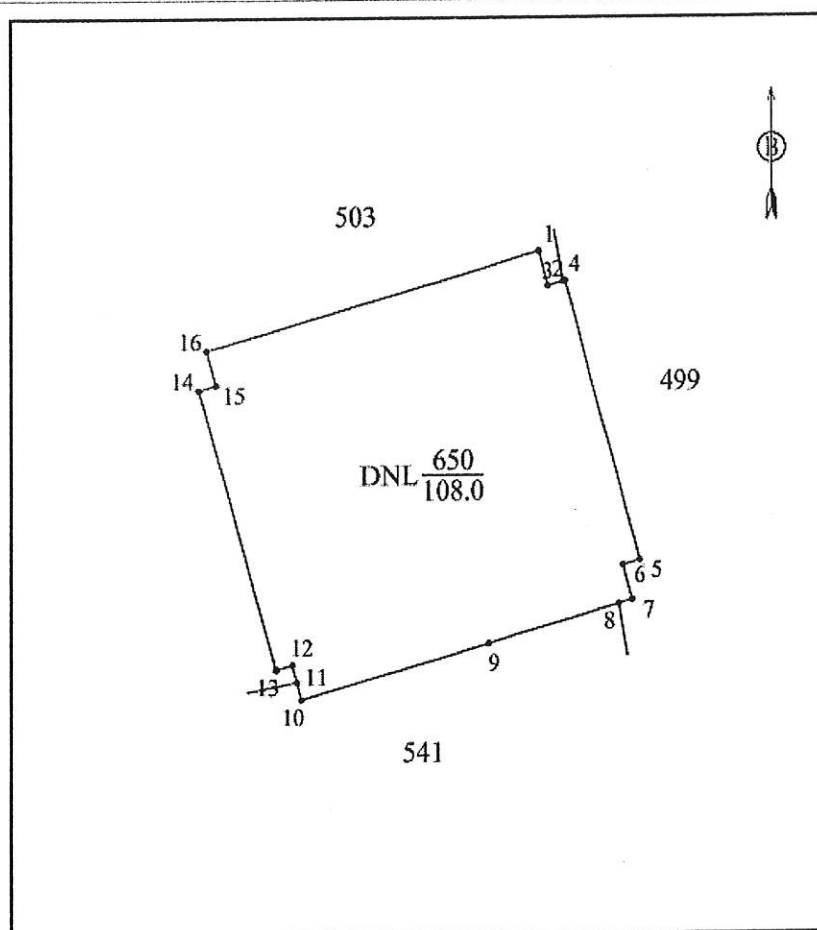
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 650, tờ bản đồ số 33, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Đại Bái, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.00
2 - 3	0.45
3 - 4	0.05
4 - 5	8.00
5 - 6	0.50
6 - 7	1.00
7 - 8	0.41
8 - 9	3.96
9 - 10	5.63
10 - 11	0.49
11 - 12	0.50
12 - 13	0.49
13 - 14	8.00
14 - 15	0.51
15 - 16	1.00
16 - 1	10.00

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



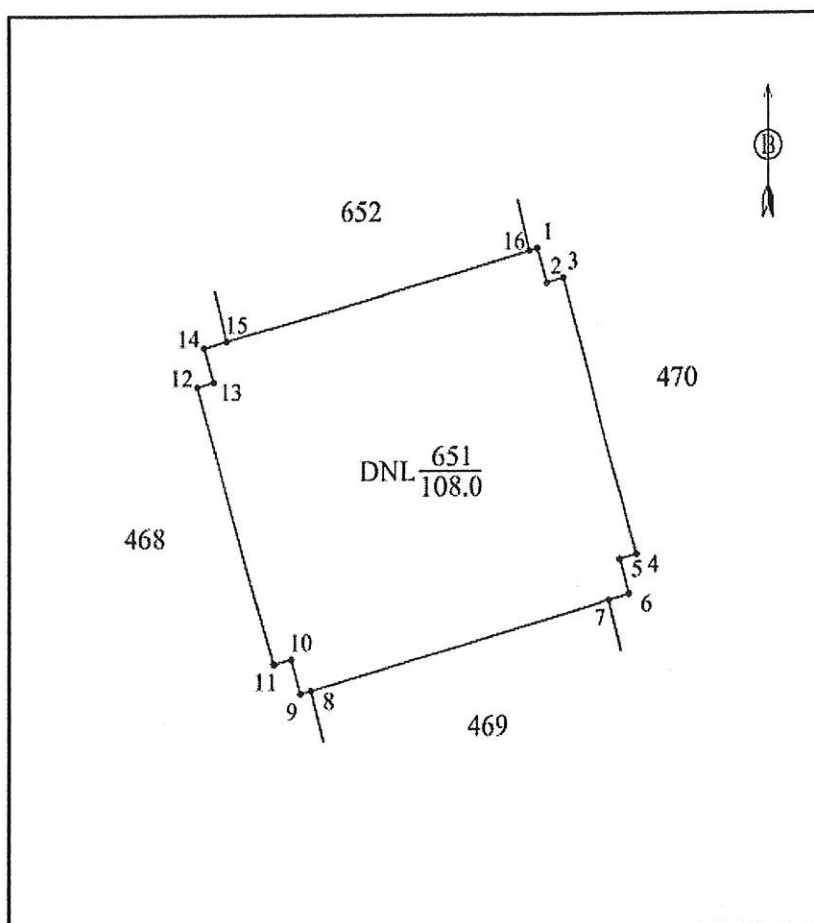
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 651, tờ bản đồ số 33, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Đại Bái, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.00
2 - 3	0.50
3 - 4	8.00
4 - 5	0.50
5 - 6	1.00
6 - 7	0.60
7 - 8	9.08
8 - 9	0.32
9 - 10	1.00
10 - 11	0.50
11 - 12	8.00
12 - 13	0.50
13 - 14	1.00
14 - 15	0.68
15 - 16	9.09
16 - 1	0.23

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



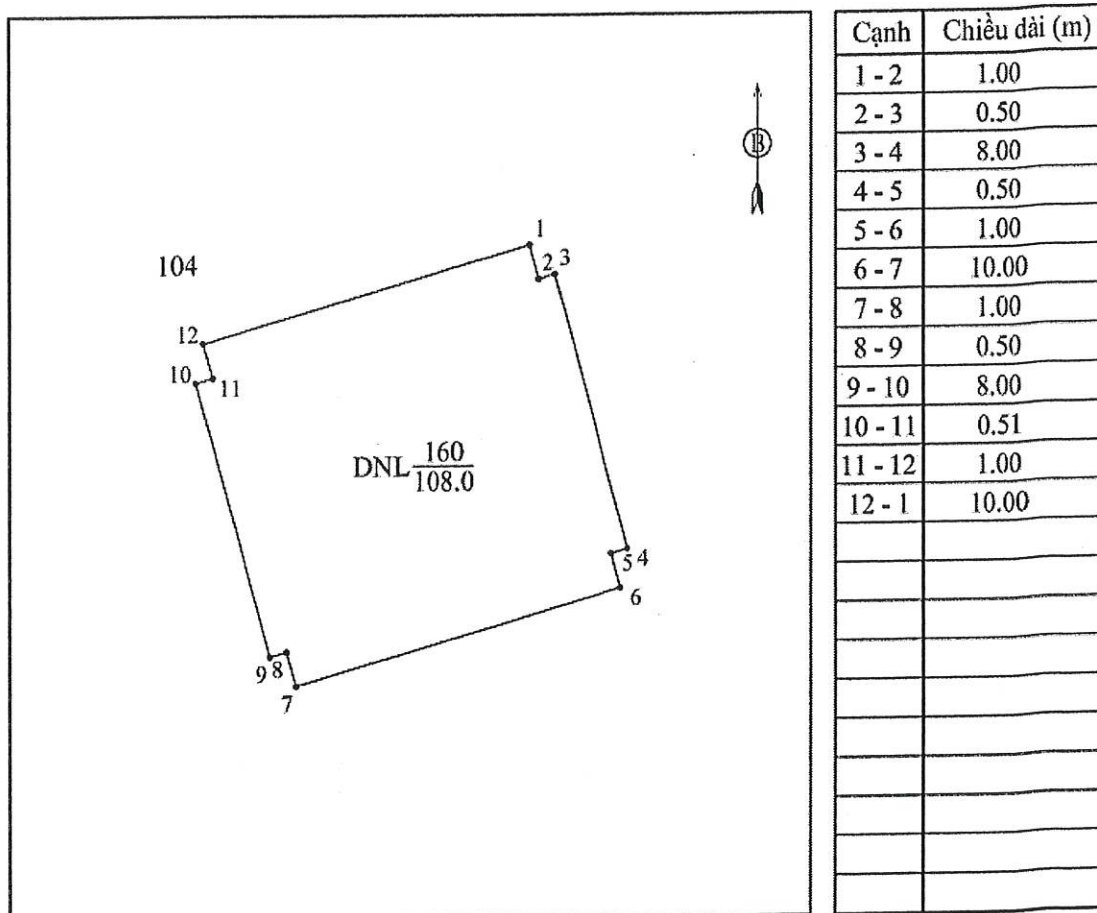
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 160, tờ bản đồ số 34, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Đại Bái, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



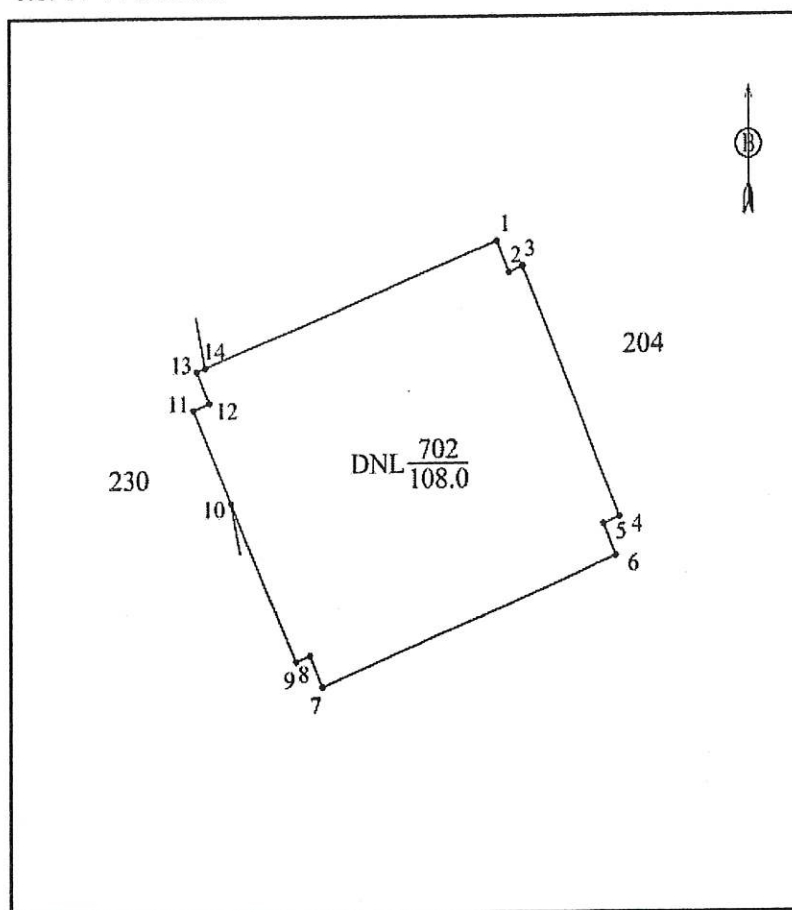
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 702, tờ bản đồ số 35, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Đại Bái A, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.00
2 - 3	0.47
3 - 4	8.00
4 - 5	0.53
5 - 6	1.00
6 - 7	10.00
7 - 8	1.00
8 - 9	0.47
9 - 10	5.03
10 - 11	2.97
11 - 12	0.53
12 - 13	1.00
13 - 14	0.28
14 - 1	9.71

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



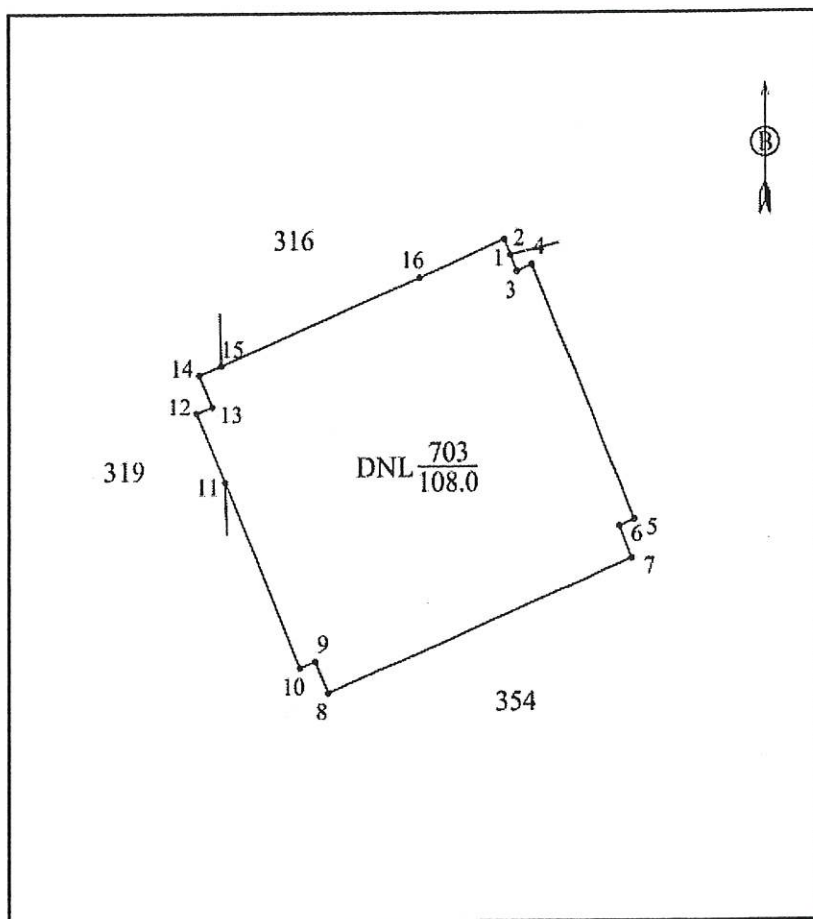
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 703, tờ bản đồ số 35, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Đại Bái A, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	0.48
2 - 3	0.51
3 - 4	0.50
4 - 5	8.00
5 - 6	0.50
6 - 7	1.00
7 - 8	10.00
8 - 9	1.00
9 - 10	0.50
10 - 11	5.84
11 - 12	2.16
12 - 13	0.50
13 - 14	1.00
14 - 15	0.71
15 - 16	6.45
16 - 1	2.83

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



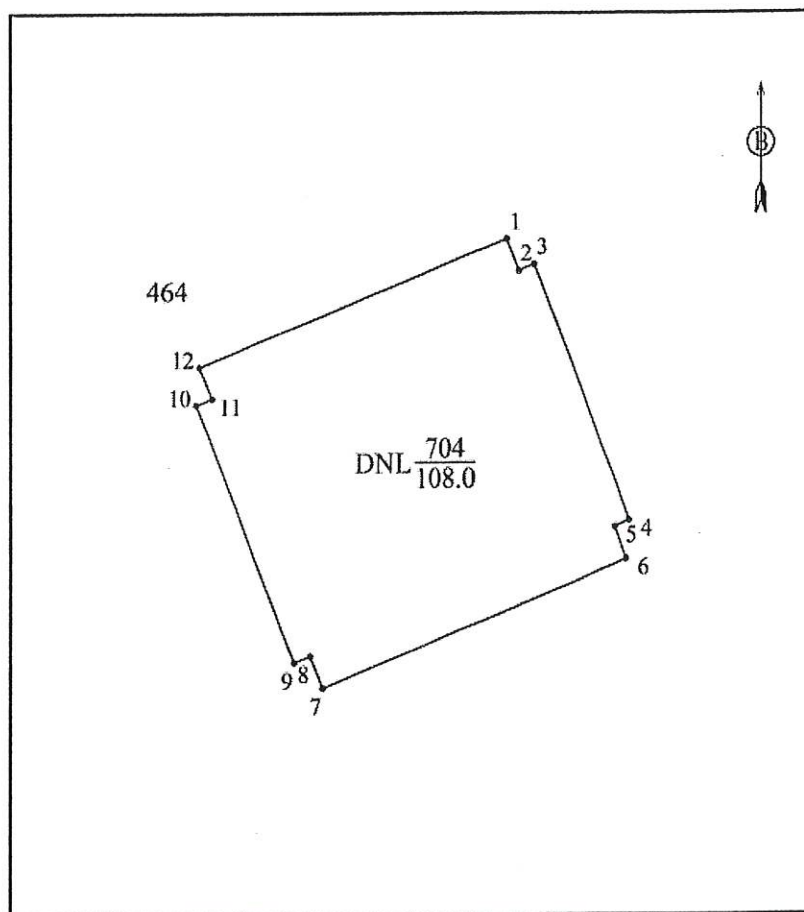
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 704, tờ bản đồ số 35, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Đại Bái A, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.00
2 - 3	0.50
3 - 4	8.00
4 - 5	0.50
5 - 6	1.00
6 - 7	10.00
7 - 8	1.00
8 - 9	0.50
9 - 10	8.00
10 - 11	0.50
11 - 12	1.00
12 - 1	10.00

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



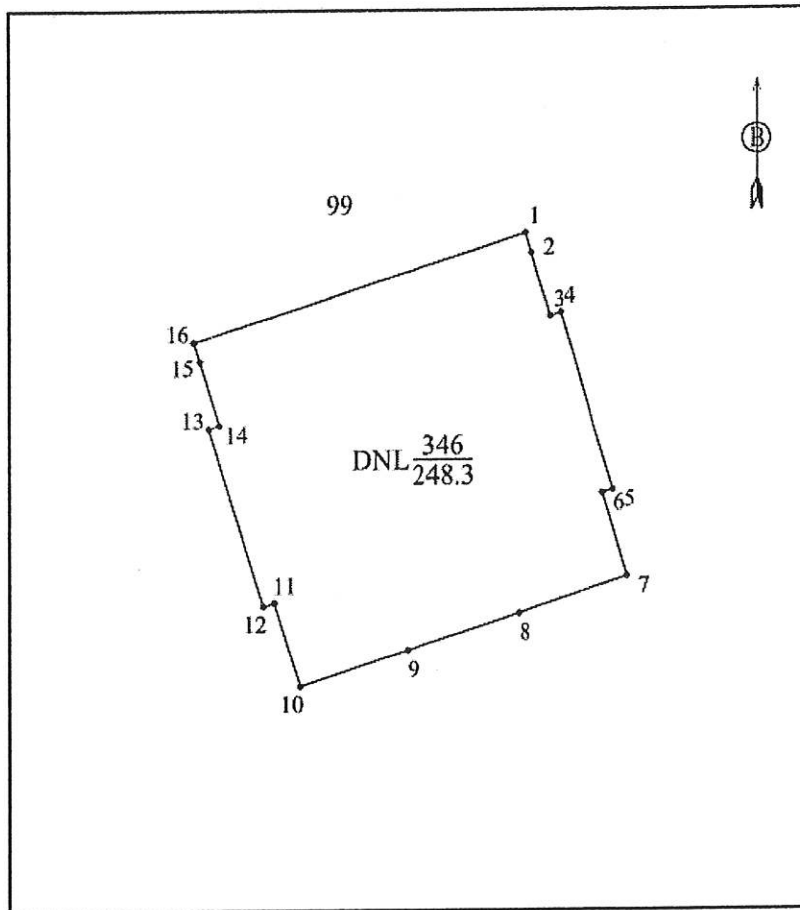
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 346, tờ bản đồ số 36, diện tích 248,3 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Đại Bái A, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	0.90
2 - 3	2.85
3 - 4	0.50
4 - 5	8.00
5 - 6	0.50
6 - 7	3.75
7 - 8	5.20
8 - 9	5.22
9 - 10	5.08
10 - 11	3.75
11 - 12	0.50
12 - 13	8.00
13 - 14	0.50
14 - 15	2.88
15 - 16	0.87
16 - 1	15.50

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



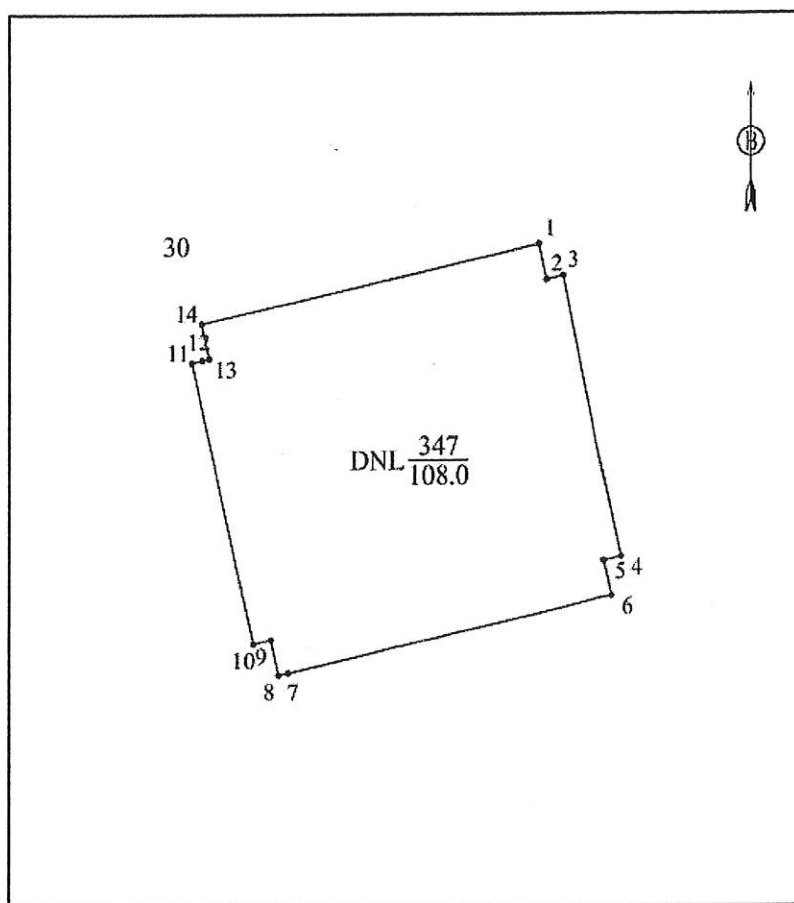
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 347, tờ bản đồ số 36, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Đại Bái A, xã Lạc Hòa, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.00
2 - 3	0.50
3 - 4	8.00
4 - 5	0.50
5 - 6	1.00
6 - 7	9.71
7 - 8	0.29
8 - 9	1.00
9 - 10	0.50
10 - 11	8.00
11 - 12	0.30
12 - 13	0.20
13 - 14	1.00
14 - 1	10.00

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



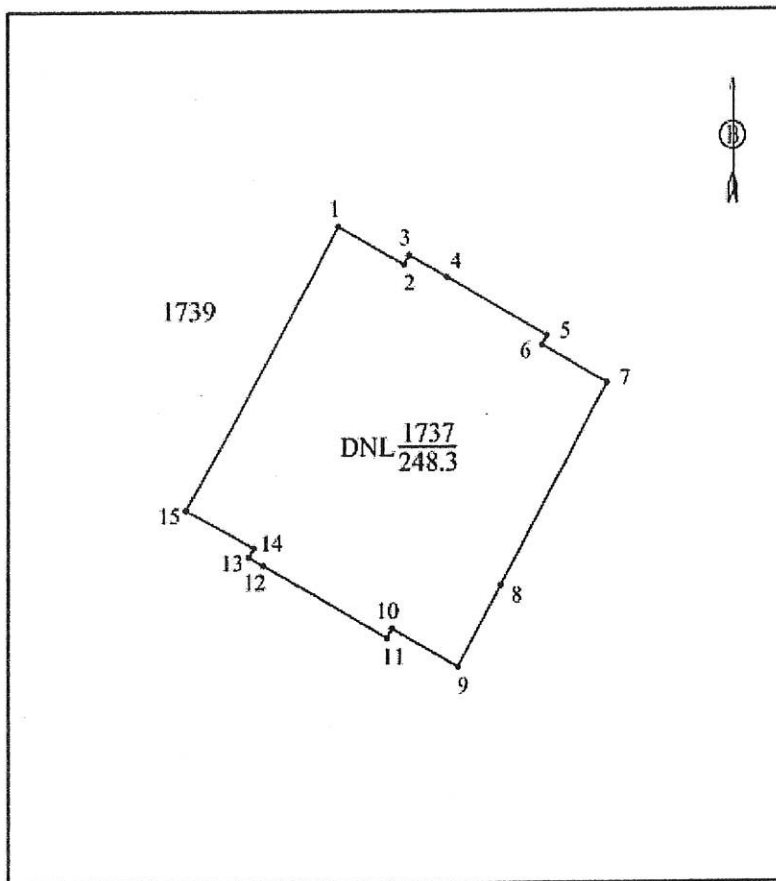
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 1737, tờ bản đồ số 07, diện tích 248,3 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại khóm Vĩnh An, Phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	3.75
2 - 3	0.50
3 - 4	2.17
4 - 5	5.83
5 - 6	0.50
6 - 7	3.75
7 - 8	11.04
8 - 9	4.46
9 - 10	3.75
10 - 11	0.50
11 - 12	7.18
12 - 13	0.82
13 - 14	0.50
14 - 15	3.75
15 - 1	15.50

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2021

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



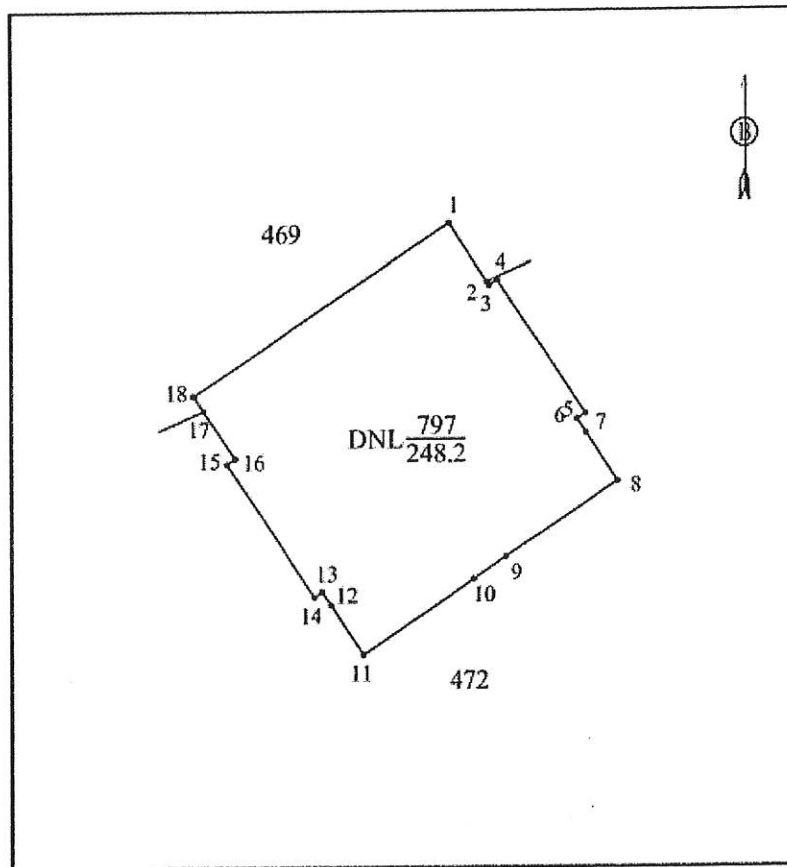
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 797, tờ bản đồ số 08, diện tích 248,2 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại khóm Vĩnh An, Phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	3.54
2 - 3	0.21
3 - 4	0.50
4 - 5	8.00
5 - 6	0.50
6 - 7	0.81
7 - 8	2.94
8 - 9	6.76
9 - 10	1.97
10 - 11	6.76
11 - 12	2.94
12 - 13	0.81
13 - 14	0.50
14 - 15	8.00
15 - 16	0.50
16 - 17	2.86
17 - 18	0.89
18 - 1	15.50

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2021

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



Tọa lạc tại khóm Sân Chim, Phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

[illegible]

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



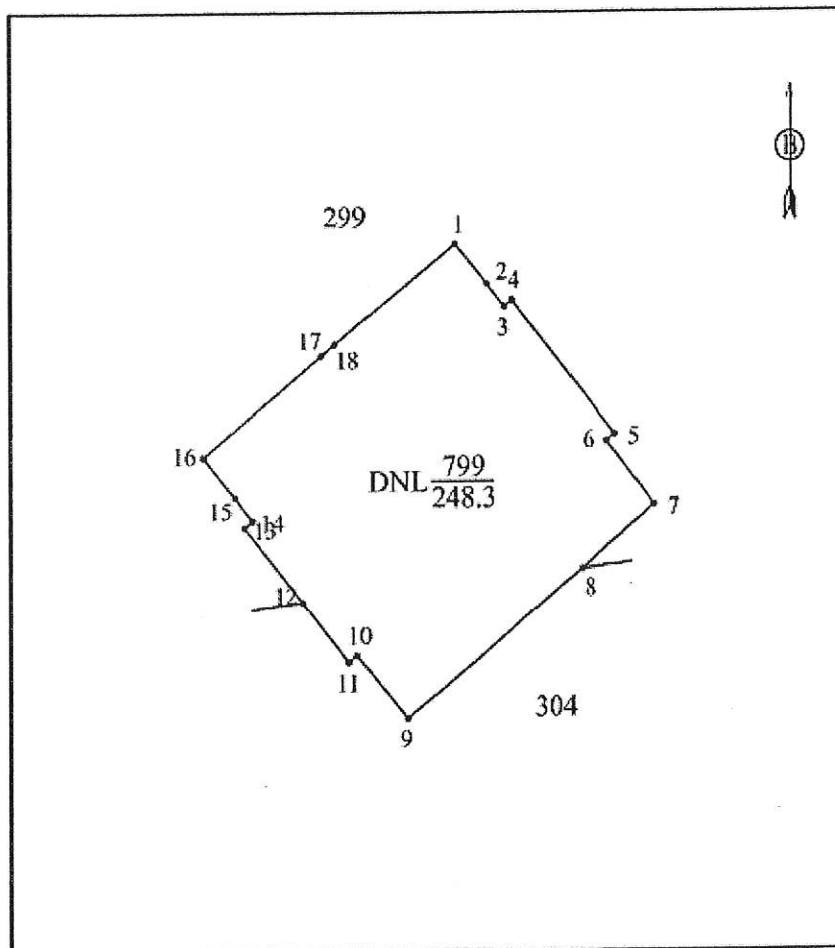
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 799, tờ bản đồ số 08, diện tích 248,3 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại khóm Vĩnh An, Phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	2.39
2 - 3	1.36
3 - 4	0.50
4 - 5	8.00
5 - 6	0.50
6 - 7	3.75
7 - 8	4.60
8 - 9	10.90
9 - 10	3.75
10 - 11	0.50
11 - 12	3.55
12 - 13	4.45
13 - 14	0.50
14 - 15	1.36
15 - 16	2.38
16 - 17	7.33
17 - 18	0.84
18 - 1	7.33

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2021

UBND TỈNH SÓC TRĂNG

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



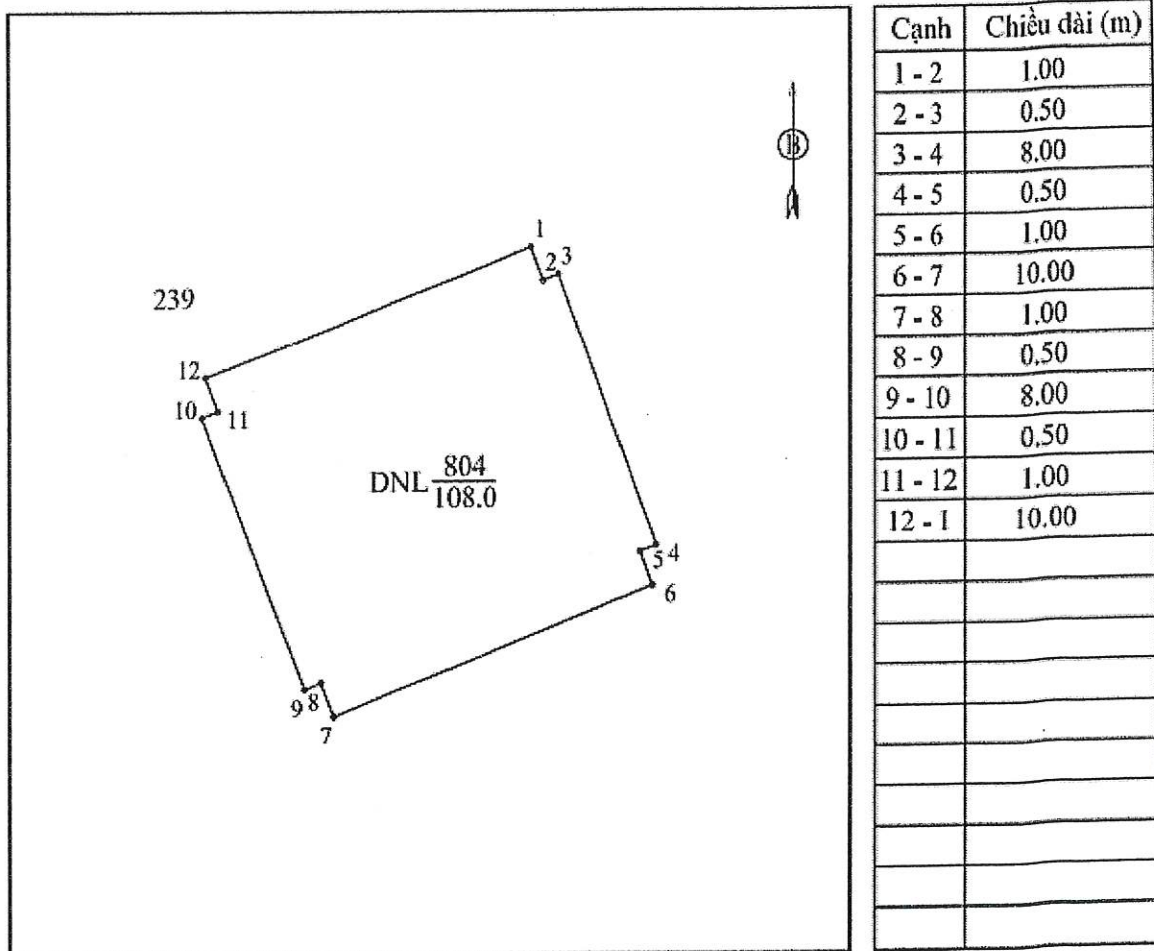
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 804, tờ bản đồ số 08, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại khóm Vĩnh Bình, Phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2021

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



Tọa lạc tại khóm Cà Lăng B, Phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

[illegible]

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



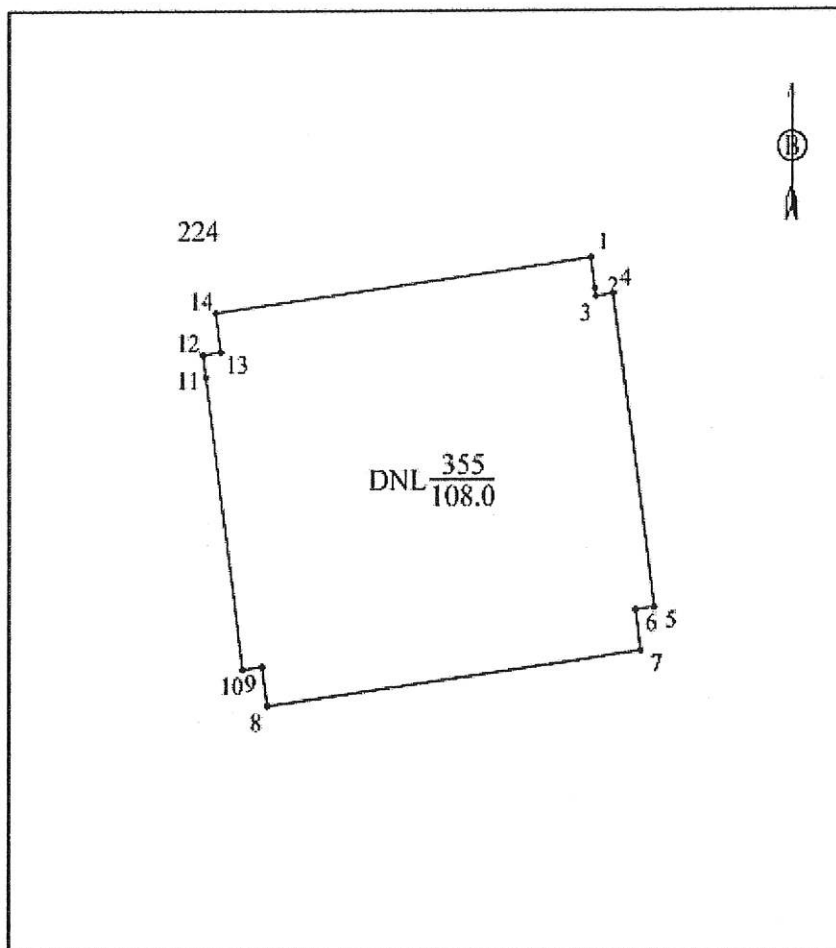
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 355, tờ bản đồ số 29, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại khóm Sân Chim, Phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	0.80
2 - 3	0.20
3 - 4	0.50
4 - 5	8.00
5 - 6	0.50
6 - 7	1.00
7 - 8	10.00
8 - 9	1.00
9 - 10	0.50
10 - 11	7.42
11 - 12	0.58
12 - 13	0.50
13 - 14	1.00
14 - 1	10.00

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2021

UBND TỈNH SÓC TRĂNG

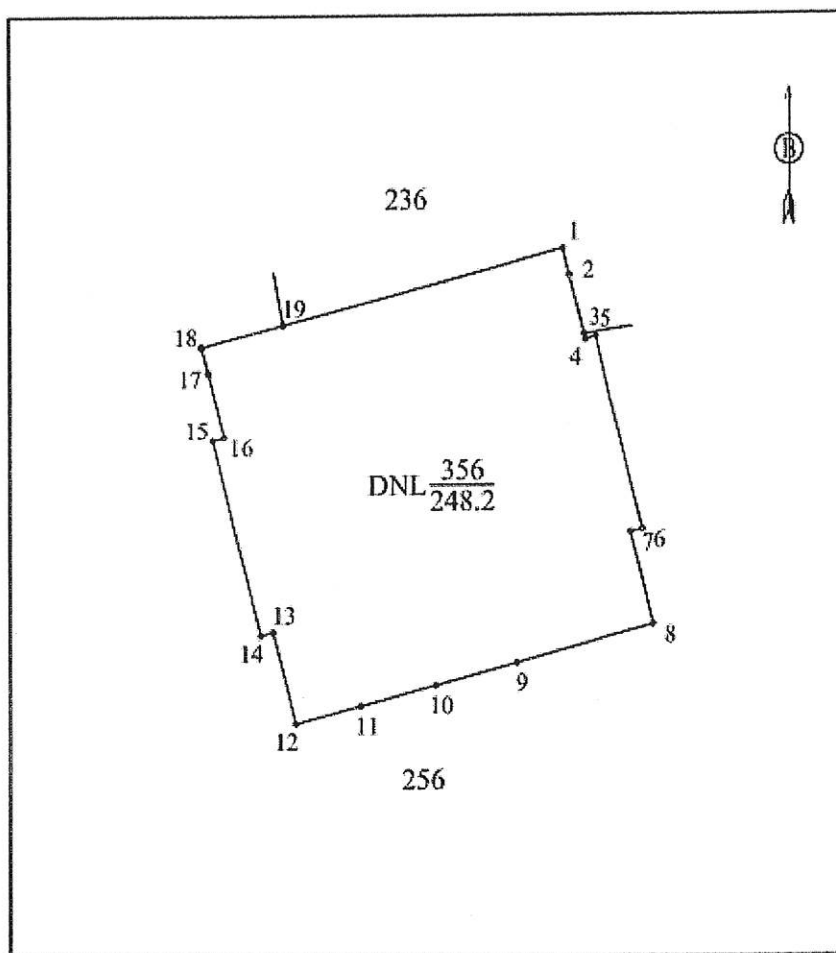


SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT
(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 356, tờ bản đồ số 29, diện tích 248,2 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại khóm Sân Chim, Phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.09
2 - 3	2.43
3 - 4	0.23
4 - 5	0.50
5 - 6	8.00
6 - 7	0.50
7 - 8	3.75
8 - 9	5.99
9 - 10	3.51
10 - 11	3.21
11 - 12	2.79
12 - 13	3.75
13 - 14	0.50
14 - 15	8.00
15 - 16	0.50
16 - 17	2.66
17 - 18	1.09
18 - 19	3.46
19 - 1	12.04

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2021

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



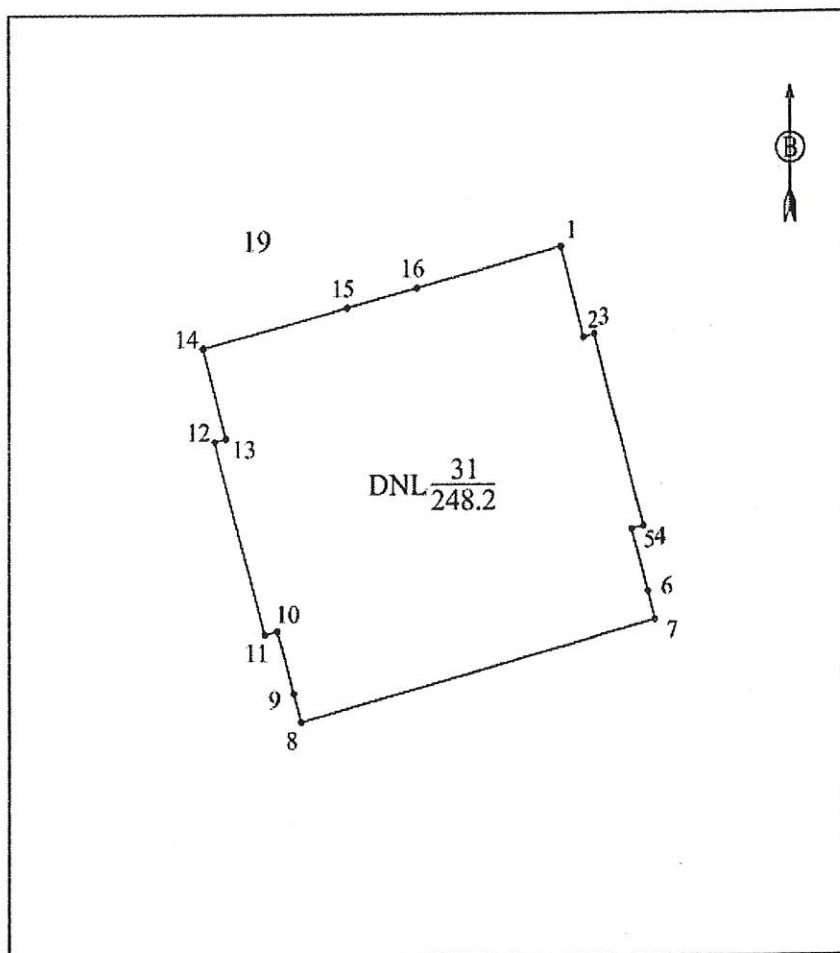
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 31, tờ bản đồ số 30, diện tích 248,2 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại khóm Sân Chim, Phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	3.75
2 - 3	0.50
3 - 4	8.00
4 - 5	0.50
5 - 6	2.58
6 - 7	1.17
7 - 8	15.50
8 - 9	1.17
9 - 10	2.58
10 - 11	0.50
11 - 12	8.00
12 - 13	0.50
13 - 14	3.75
14 - 15	6.24
15 - 16	3.02
16 - 1	6.24

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2021

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



Tọa lạc tại khóm Cà Lăng B, Phường 2, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

[illegible]

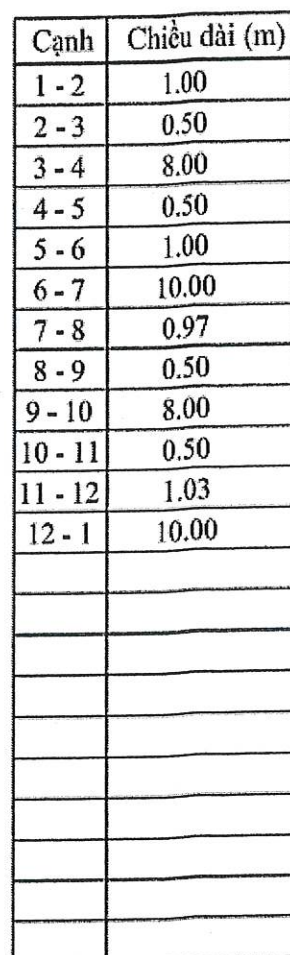
UBND TỈNH SÓC TRĂNG



(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Mỹ Thanh, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



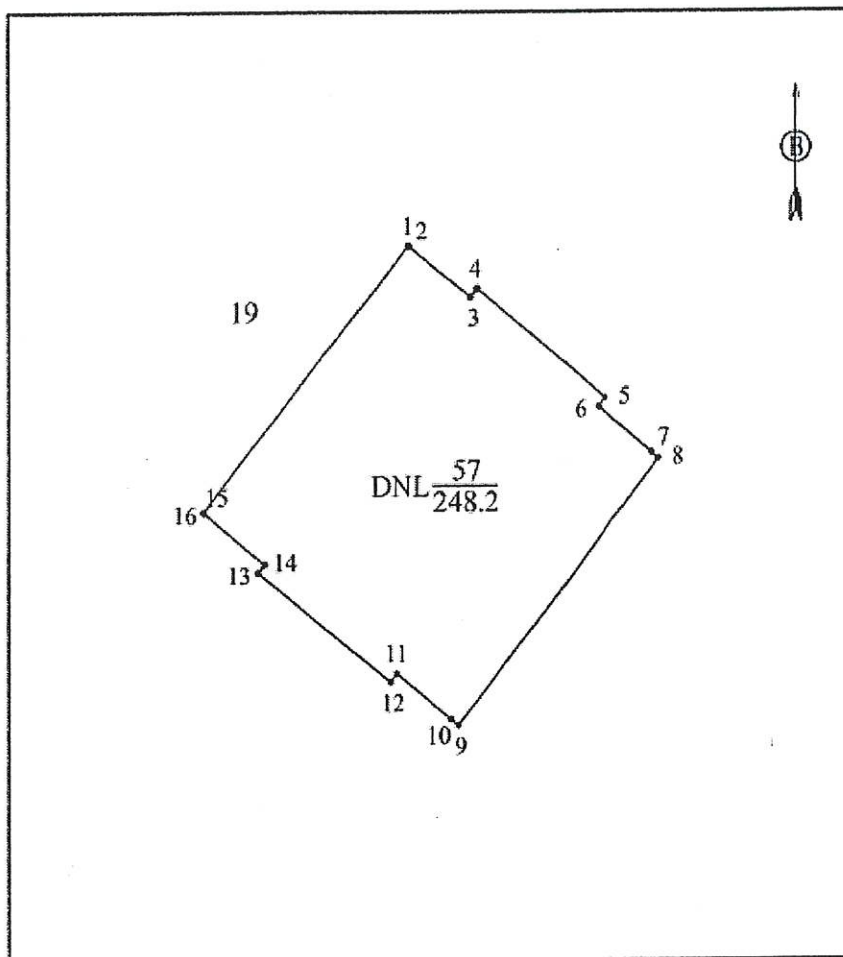
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 57, tờ bản đồ số 11, diện tích 248,2 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Mỹ Thanh, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	0.05
2 - 3	3.70
3 - 4	0.50
4 - 5	8.00
5 - 6	0.50
6 - 7	3.30
7 - 8	0.45
8 - 9	15.50
9 - 10	0.45
10 - 11	3.30
11 - 12	0.50
12 - 13	8.00
13 - 14	0.50
14 - 15	3.71
15 - 16	0.04
16 - 1	15.50

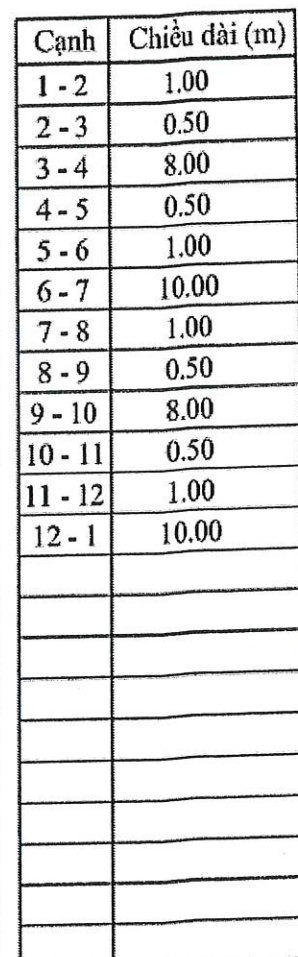
Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



Thửa đất số 58, tờ bản đồ số 11, diện tích 108,0 m².

Tọa lạc tại ấp Mỹ Thanh, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



UBND TỈNH SÓC TRĂNG



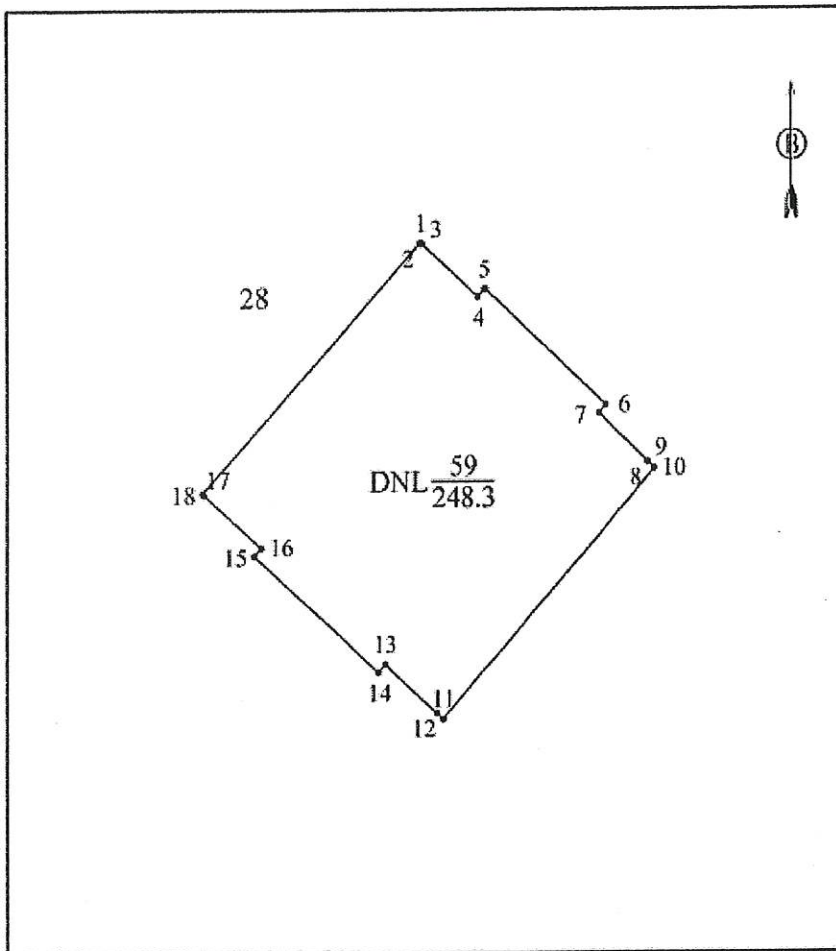
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 59, tờ bản đồ số 11, diện tích 248,3 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Huỳnh Kỳ, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	0.05
2 - 3	0.03
3 - 4	3.67
4 - 5	0.50
5 - 6	8.00
6 - 7	0.50
7 - 8	3.30
8 - 9	0.03
9 - 10	0.42
10 - 11	15.50
11 - 12	0.40
12 - 13	3.35
13 - 14	0.50
14 - 15	8.00
15 - 16	0.50
16 - 17	3.66
17 - 18	0.09
18 - 1	15.50

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



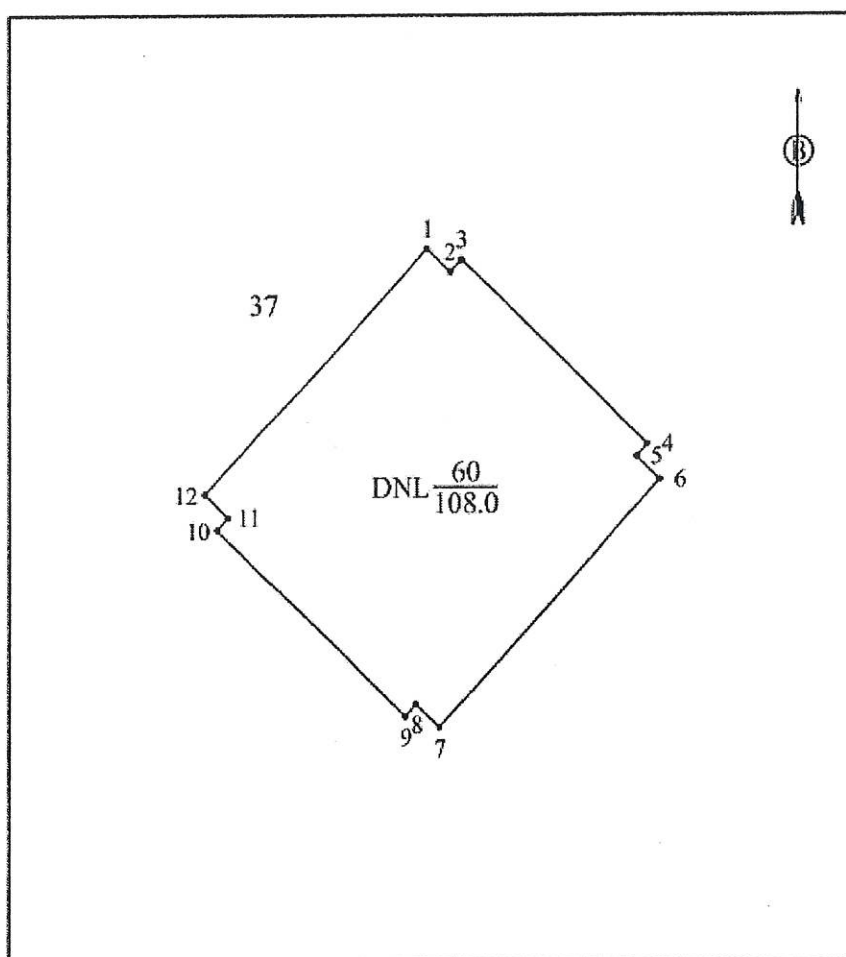
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 60, tờ bản đồ số 11, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Huỳnh Kỳ, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.00
2 - 3	0.50
3 - 4	8.00
4 - 5	0.50
5 - 6	1.00
6 - 7	10.00
7 - 8	1.00
8 - 9	0.50
9 - 10	8.00
10 - 11	0.50
11 - 12	1.00
12 - 1	10.00

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



Tọa lạc tại ấp Huỳnh Kỳ, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

[illegible]

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



Tọa lạc tại ấp Huỳnh Kỳ, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

[illegible]**UBND TỈNH SÓC TRĂNG**



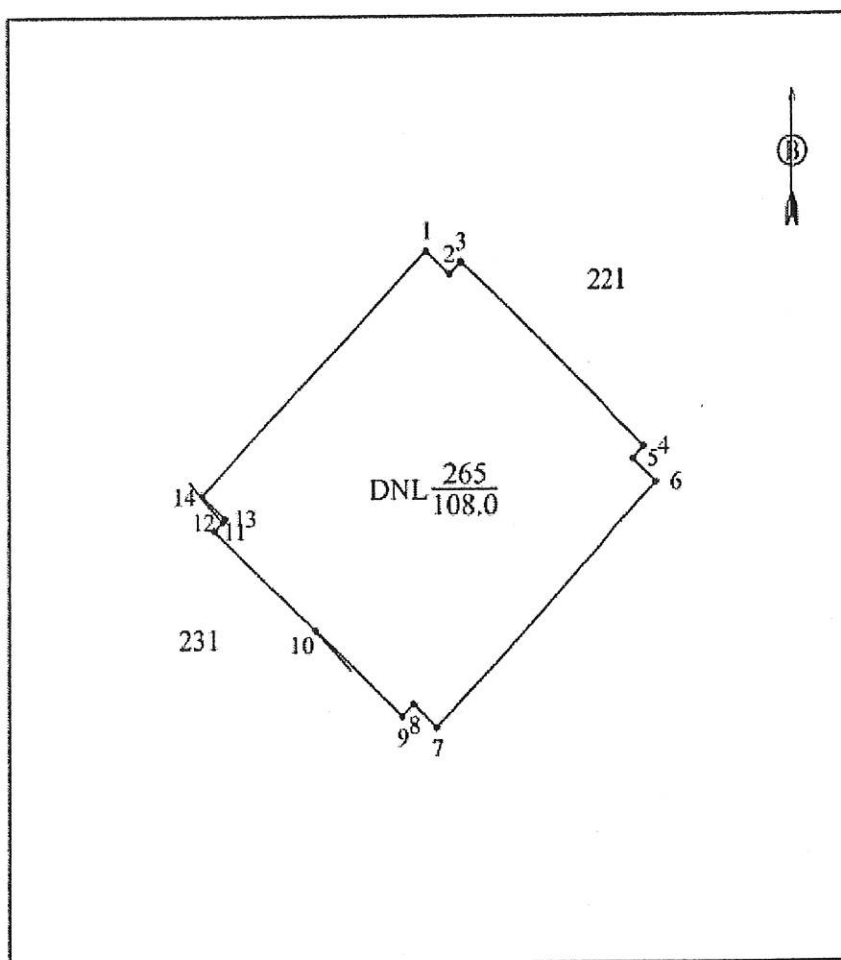
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 265, tờ bản đồ số 28, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Huỳnh Kỳ, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.00
2 - 3	0.50
3 - 4	8.00
4 - 5	0.50
5 - 6	1.00
6 - 7	10.00
7 - 8	1.00
8 - 9	0.50
9 - 10	3.69
10 - 11	4.31
11 - 12	0.37
12 - 13	0.13
13 - 14	1.00
14 - 1	10.00

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG

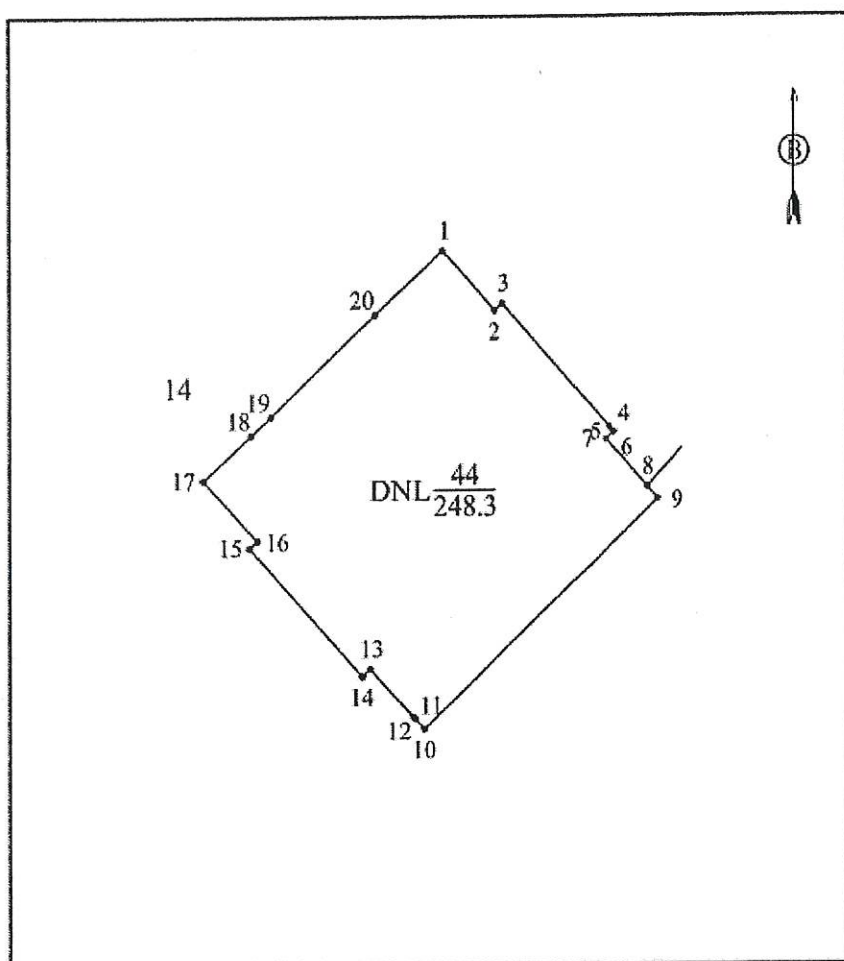


SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT
*(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)*

Thửa đất số 44, tờ bản đồ số 34, diện tích 248,3 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Huỳnh Kỳ, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	3.75
2 - 3	0.50
3 - 4	7.69
4 - 5	0.31
5 - 6	0.02
6 - 7	0.48
7 - 8	2.99
8 - 9	0.76
9 - 10	15.50
10 - 11	0.64
11 - 12	0.12
12 - 13	2.99
13 - 14	0.50
14 - 15	8.00
15 - 16	0.50
16 - 17	3.75
17 - 18	3.07
18 - 19	1.26
19 - 20	6.83
20 - 1	4.34

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
 chính do Văn phòng Đăng ký
 đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
 23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



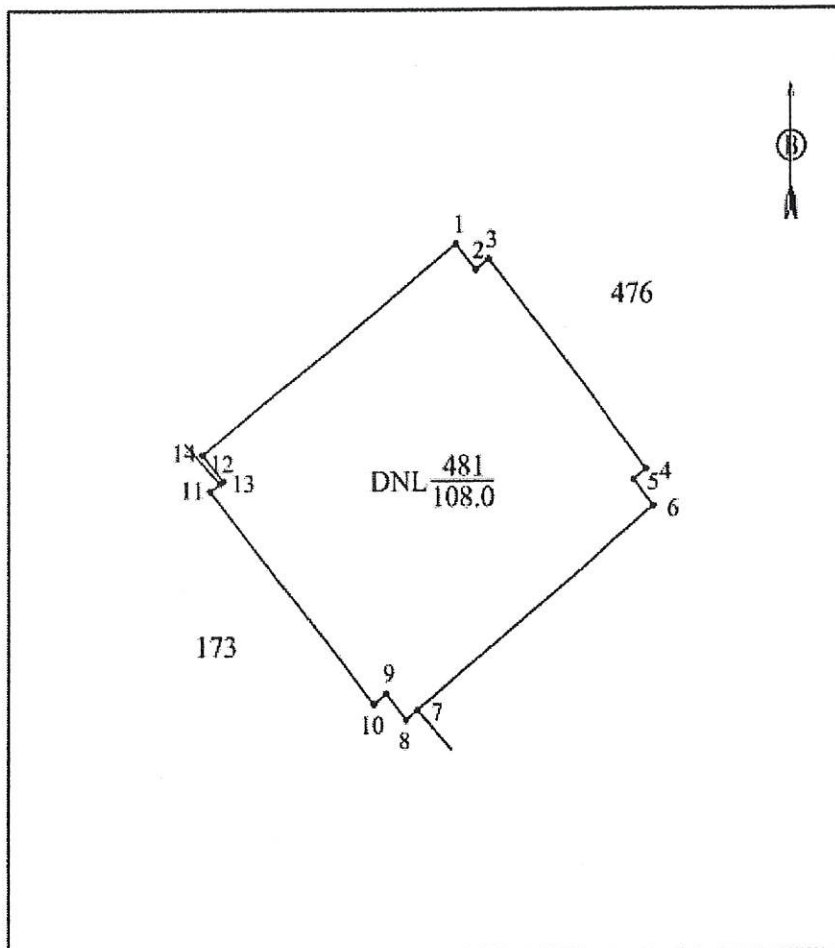
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 481, tờ bản đồ số 33, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Giồng Nổi, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.00
2 - 3	0.50
3 - 4	8.00
4 - 5	0.50
5 - 6	1.00
6 - 7	9.52
7 - 8	0.48
8 - 9	1.00
9 - 10	0.50
10 - 11	8.00
11 - 12	0.38
12 - 13	0.12
13 - 14	1.00
14 - 1	10.00

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



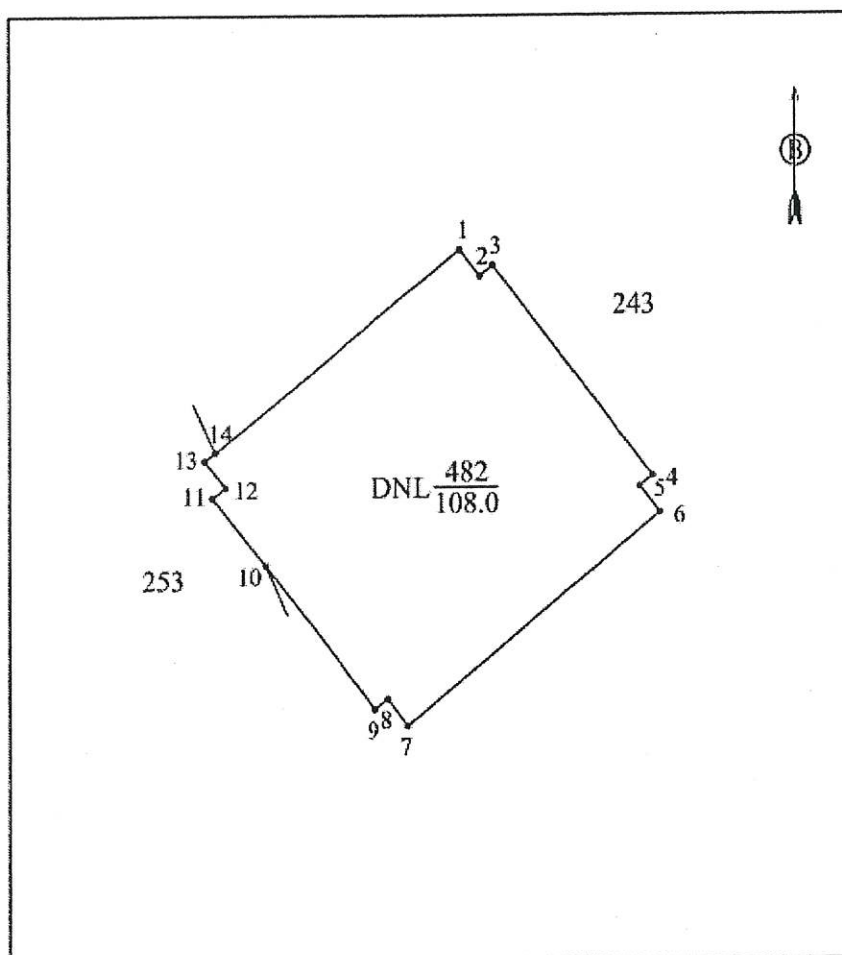
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 482, tờ bản đồ số 33, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Giồng Nổi, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.00
2 - 3	0.50
3 - 4	8.00
4 - 5	0.50
5 - 6	1.00
6 - 7	10.00
7 - 8	1.00
8 - 9	0.50
9 - 10	5.44
10 - 11	2.56
11 - 12	0.50
12 - 13	1.00
13 - 14	0.41
14 - 1	9.59

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



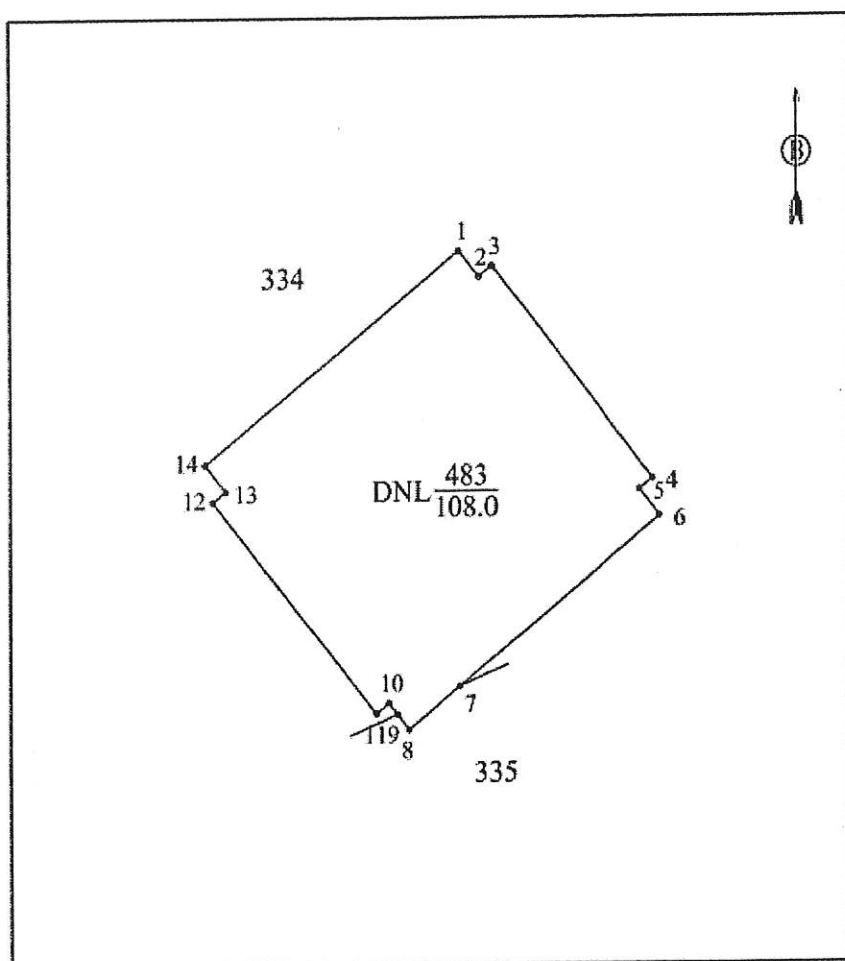
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 483, tờ bản đồ số 33, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Giồng Nổi, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.00
2 - 3	0.50
3 - 4	8.00
4 - 5	0.50
5 - 6	1.00
6 - 7	7.96
7 - 8	2.04
8 - 9	0.57
9 - 10	0.43
10 - 11	0.50
11 - 12	8.00
12 - 13	0.50
13 - 14	1.00
14 - 1	10.00

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



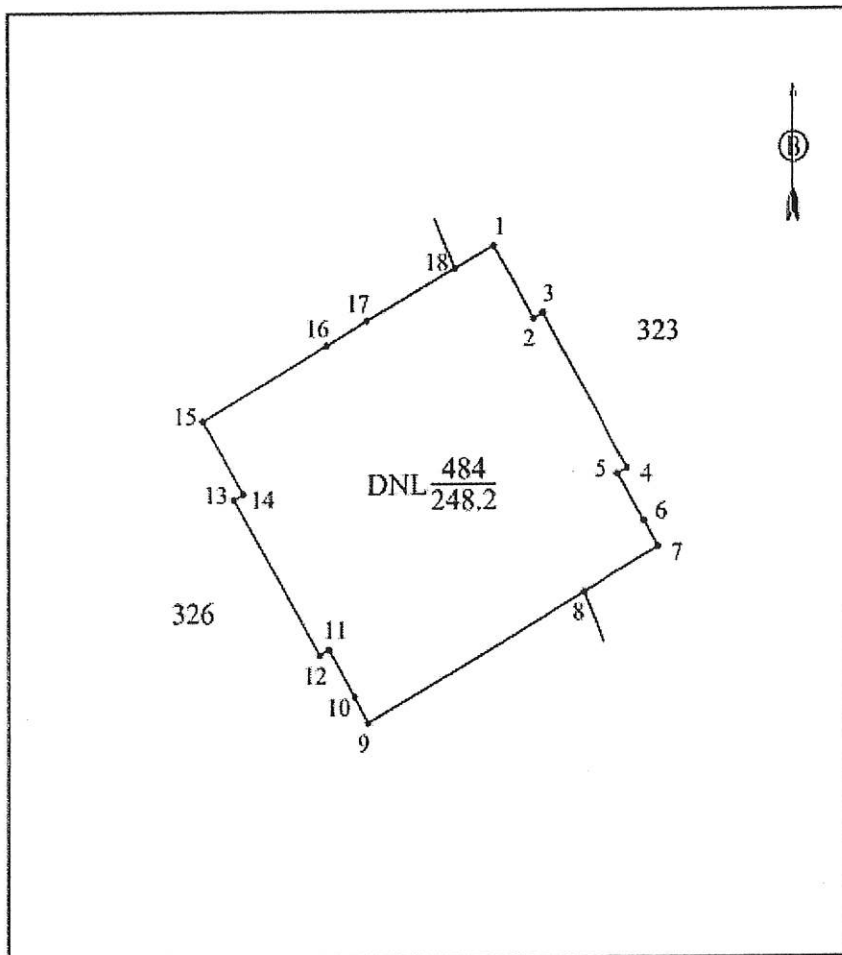
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 484, tờ bản đồ số 33, diện tích 248.2 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Giồng Nổi, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	3.75
2 - 3	0.50
3 - 4	8.00
4 - 5	0.50
5 - 6	2.42
6 - 7	1.33
7 - 8	4.02
8 - 9	11.48
9 - 10	1.33
10 - 11	2.42
11 - 12	0.50
12 - 13	8.00
13 - 14	0.50
14 - 15	3.75
15 - 16	6.64
16 - 17	2.21
17 - 18	4.62
18 - 1	2.02

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



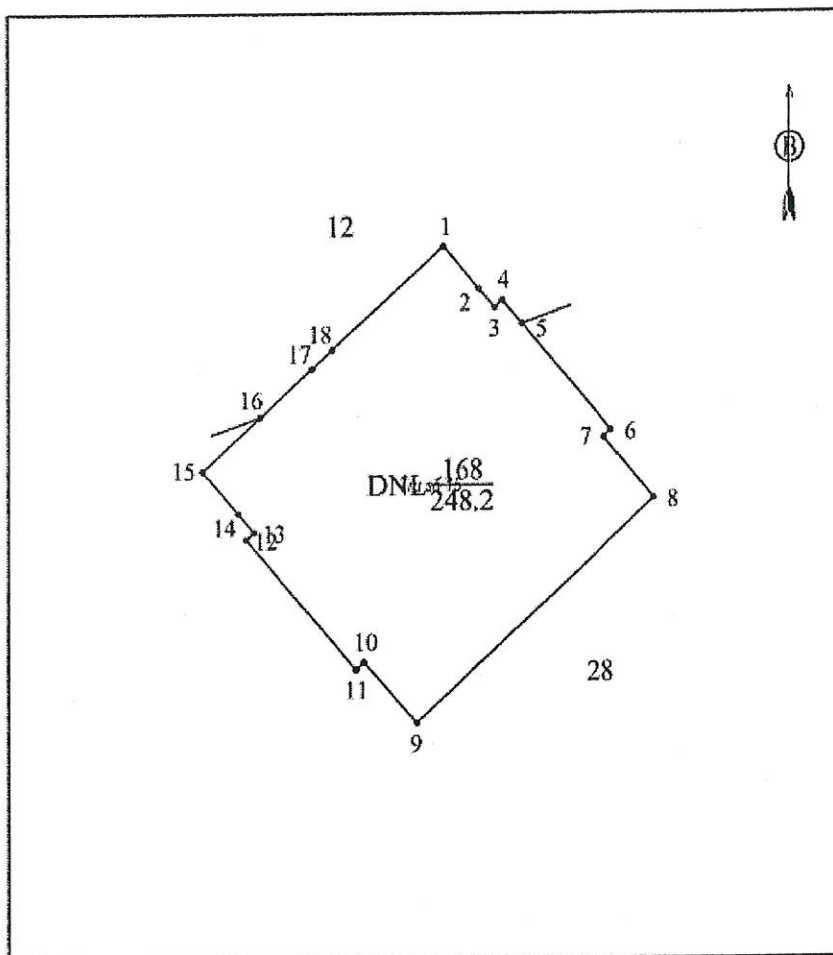
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 168, tờ bản đồ số 41, diện tích 248,2 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Giồng Nổi, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	2.61
2 - 3	1.14
3 - 4	0.50
4 - 5	1.42
5 - 6	6.58
6 - 7	0.50
7 - 8	3.75
8 - 9	15.50
9 - 10	3.75
10 - 11	0.50
11 - 12	8.00
12 - 13	0.50
13 - 14	1.14
14 - 15	2.61
15 - 16	3.74
16 - 17	3.35
17 - 18	1.31
18 - 1	7.09

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



Tọa lạc tại ấp Trà Sết, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

[illegible]**UBND TỈNH SÓC TRĂNG**



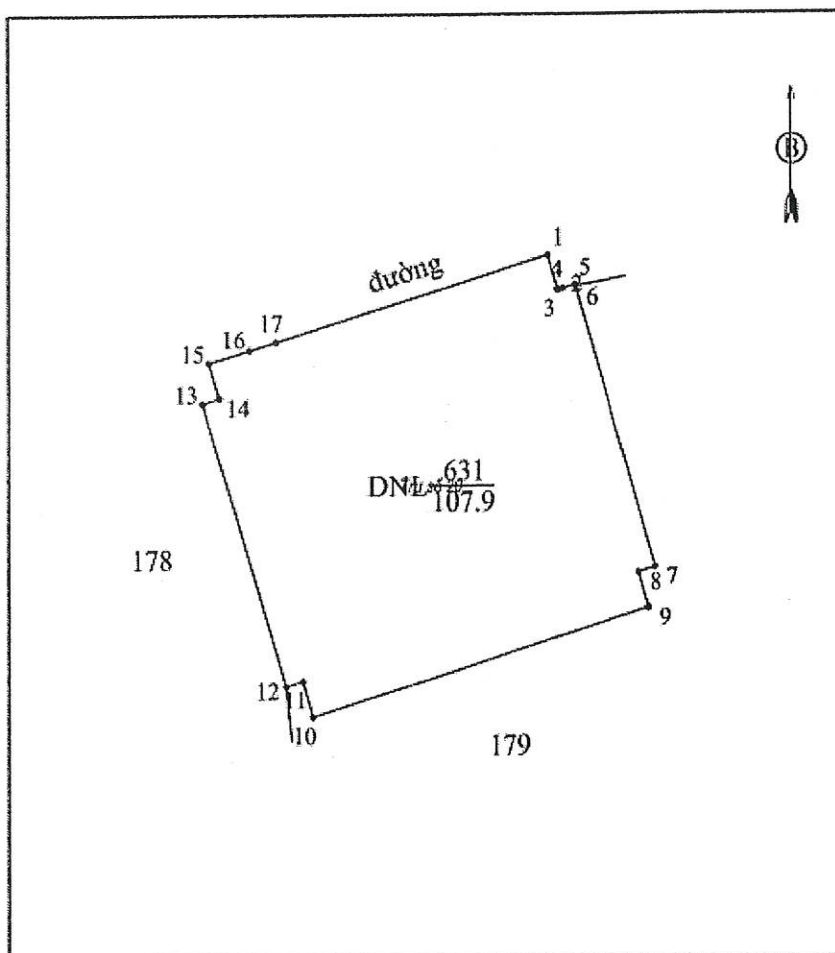
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 631, tờ bản đồ số 40, diện tích 107,9 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Trà Sết, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	0,98
2 - 3	0,02
3 - 4	0,13
4 - 5	0,37
5 - 6	0,05
6 - 7	7,95
7 - 8	0,50
8 - 9	1,00
9 - 10	10,00
10 - 11	1,00
11 - 12	0,50
12 - 13	7,99
13 - 14	0,50
14 - 15	1,00
15 - 16	1,16
16 - 17	0,78
17 - 1	8,06

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



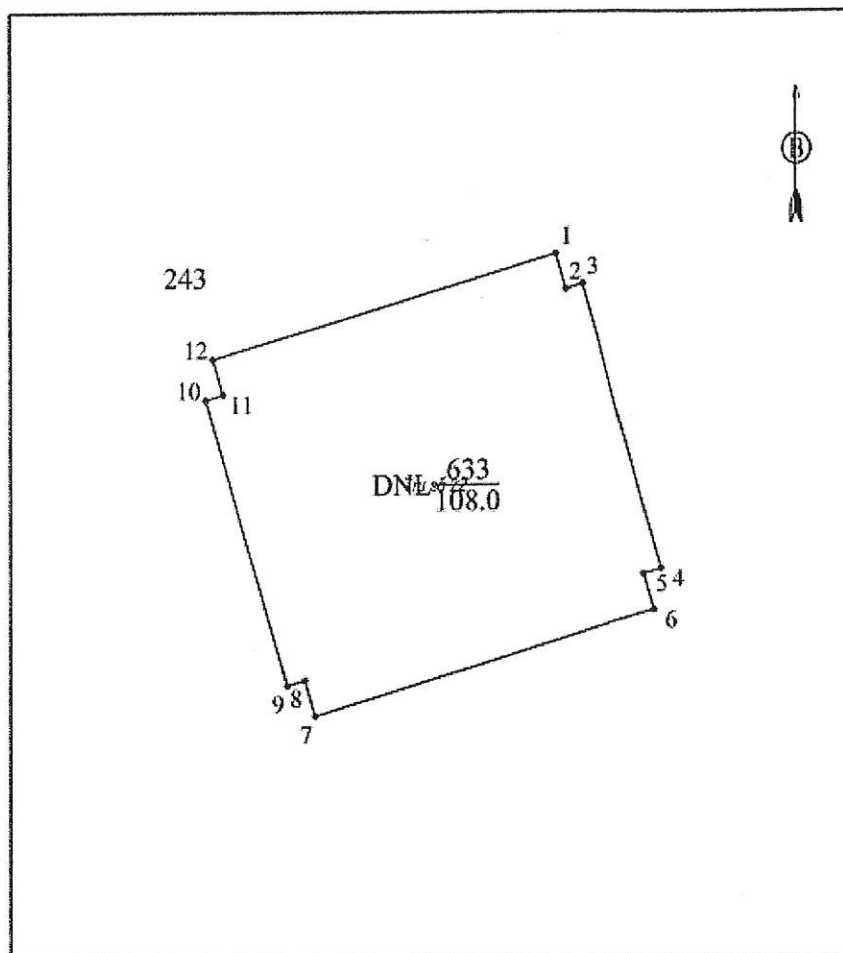
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 633, tờ bản đồ số 40, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Trà Sết, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.00
2 - 3	0.50
3 - 4	8.00
4 - 5	0.50
5 - 6	1.00
6 - 7	10.00
7 - 8	1.00
8 - 9	0.50
9 - 10	8.00
10 - 11	0.50
11 - 12	1.00
12 - 1	10.00

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

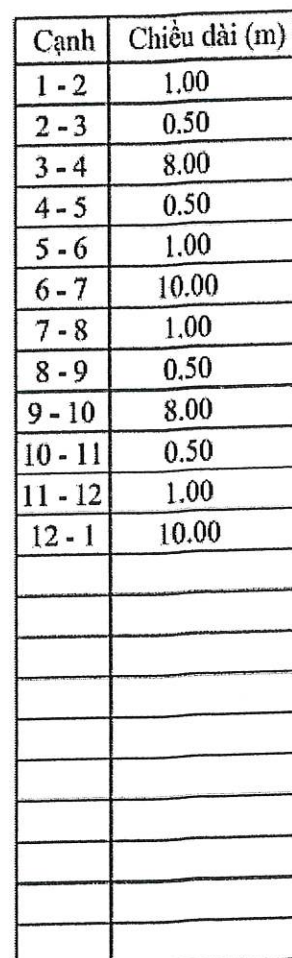
UBND TỈNH SÓC TRĂNG



SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT
(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Trà Sét, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



UBND TỈNH SÓC TRĂNG



Tọa lạc tại ấp Trà Sét, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

[illegible]

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



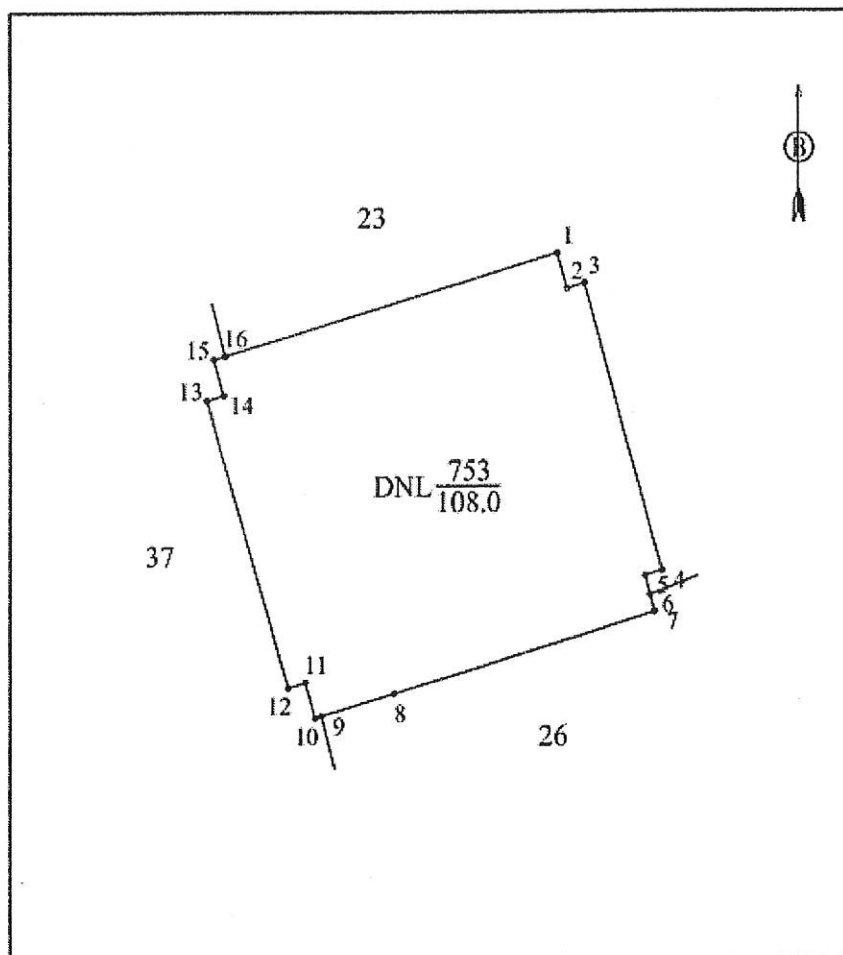
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 753, tờ bản đồ số 45, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Âu Thọ A, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.00
2 - 3	0.50
3 - 4	8.00
4 - 5	0.50
5 - 6	0.53
6 - 7	0.47
7 - 8	7.68
8 - 9	2.13
9 - 10	0.19
10 - 11	1.00
11 - 12	0.50
12 - 13	8.00
13 - 14	0.50
14 - 15	1.00
15 - 16	0.34
16 - 1	9.65

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



Tọa lạc tại ấp Âu Thọ A, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

[illegible]

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



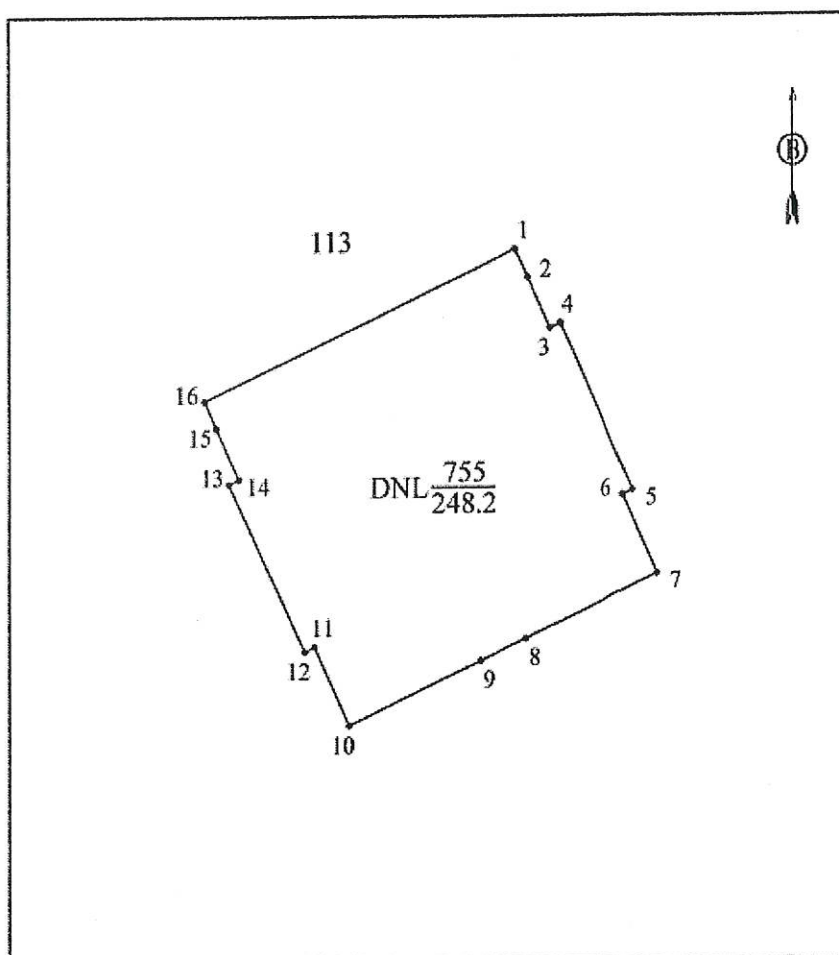
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 755, tờ bản đồ số 45, diện tích 248,2 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Âu Thọ A, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.33
2 - 3	2.42
3 - 4	0.50
4 - 5	8.00
5 - 6	0.50
6 - 7	3.75
7 - 8	6.64
8 - 9	2.27
9 - 10	6.59
10 - 11	3.75
11 - 12	0.50
12 - 13	8.00
13 - 14	0.50
14 - 15	2.44
15 - 16	1.31
16 - 1	15.50

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa chính do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày 23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG

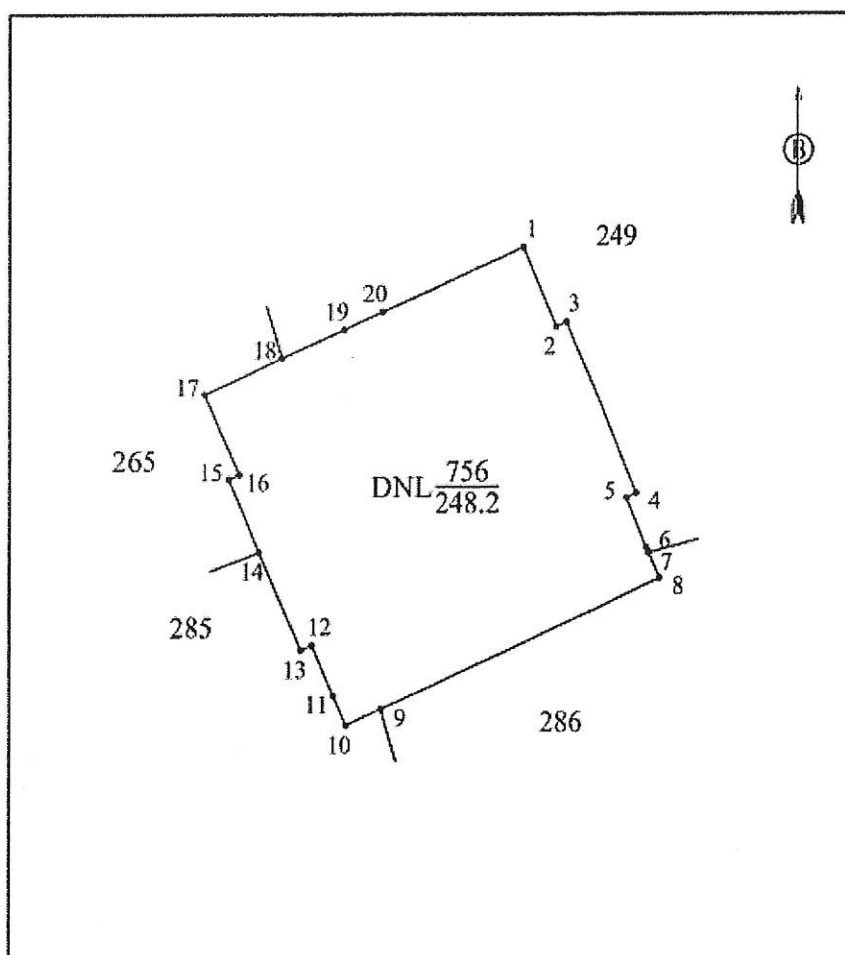


SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT
(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 756, tờ bản đồ số 45, diện tích 248.2 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Âu Thọ A, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	3.75
2 - 3	0.50
3 - 4	8.00
4 - 5	0.50
5 - 6	2.33
6 - 7	0.22
7 - 8	1.20
8 - 9	13.76
9 - 10	1.74
10 - 11	1.39
11 - 12	2.37
12 - 13	0.50
13 - 14	4.61
14 - 15	3.39
15 - 16	0.50
16 - 17	3.75
17 - 18	3.77
18 - 19	2.99
19 - 20	1.91
20 - 1	6.83

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



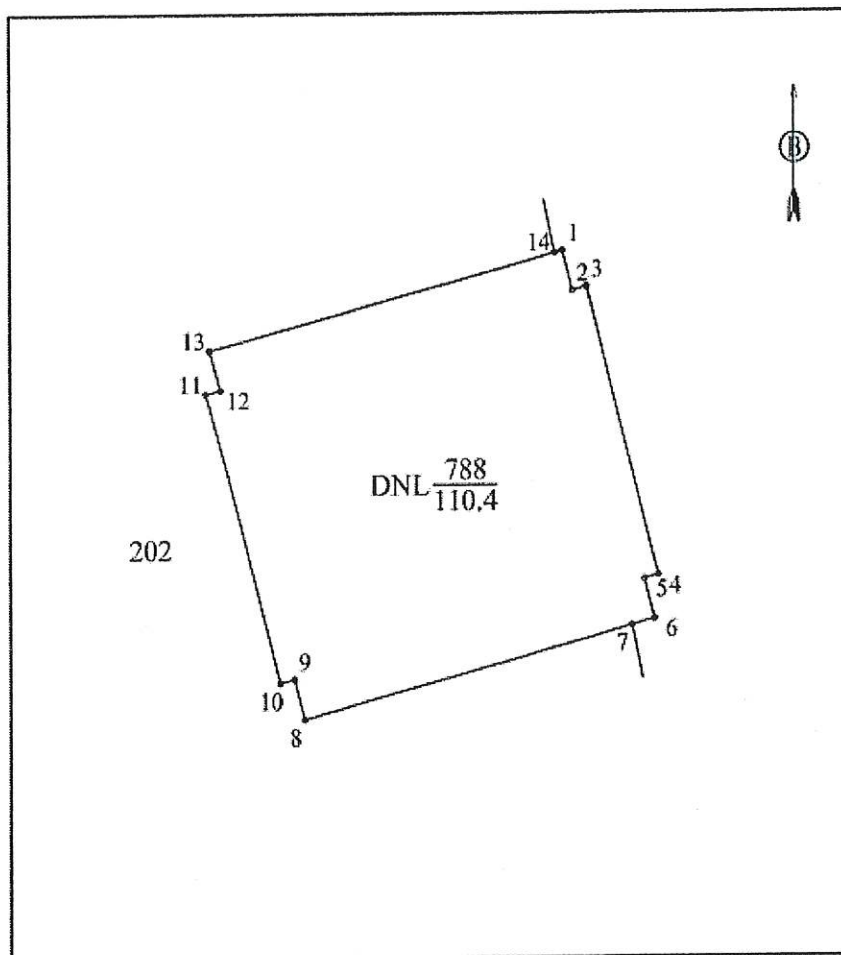
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 788, tờ bản đồ số 44, diện tích 110,4 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Âu Thọ A, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.10
2 - 3	0.40
3 - 4	8.00
4 - 5	0.40
5 - 6	1.10
6 - 7	0.66
7 - 8	9.54
8 - 9	1.10
9 - 10	0.40
10 - 11	8.00
11 - 12	0.40
12 - 13	1.10
13 - 14	9.99
14 - 1	0.21

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG

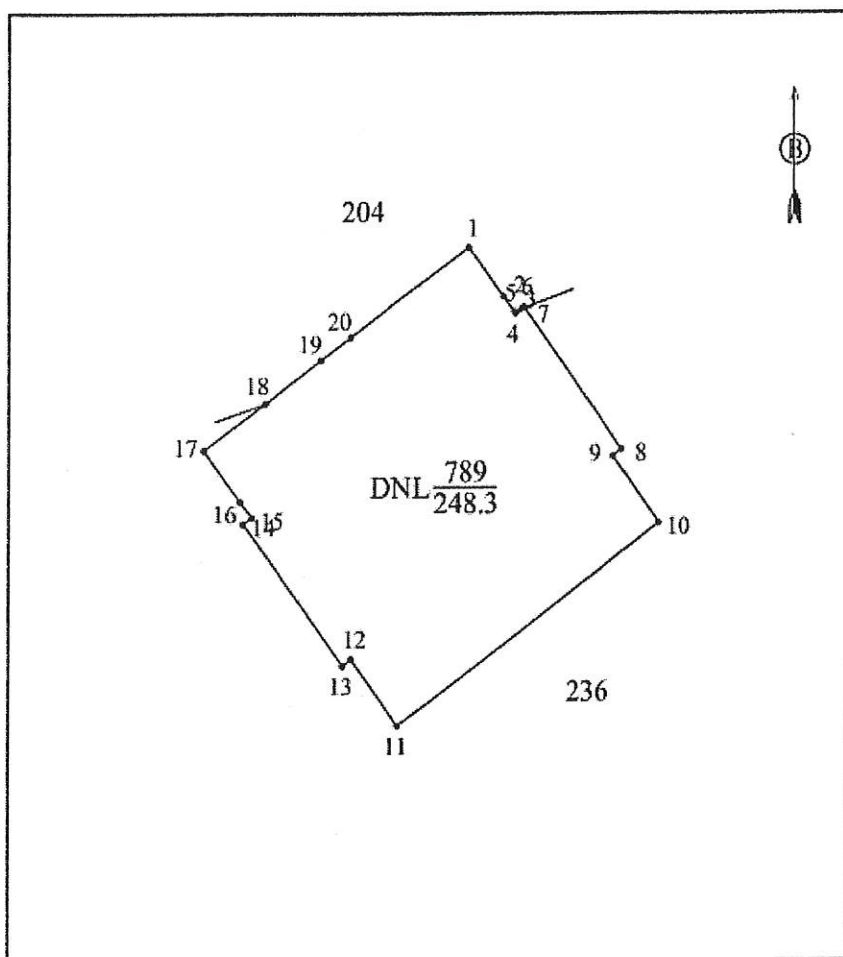


SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT
(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 789, tờ bản đồ số 44, diện tích 248,3 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Âu Thọ B, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	2.80
2 - 3	0.85
3 - 4	0.11
4 - 5	0.35
5 - 6	0.15
6 - 7	0.05
7 - 8	7.95
8 - 9	0.50
9 - 10	3.75
10 - 11	15.50
11 - 12	3.75
12 - 13	0.50
13 - 14	8.00
14 - 15	0.50
15 - 16	0.89
16 - 17	2.86
17 - 18	3.56
18 - 19	3.28
19 - 20	1.75
20 - 1	6.91

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



Tọa lạc tại ấp Âu Thọ B, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.

[illegible]

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



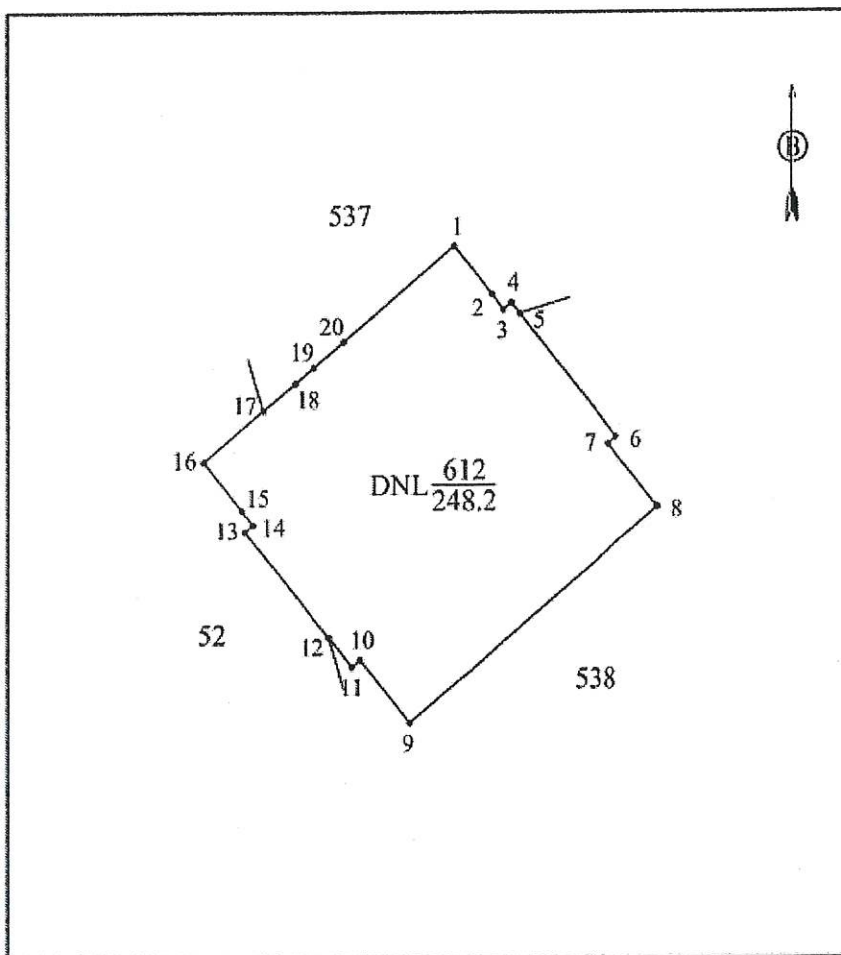
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 612, tờ bản đồ số 49, diện tích 248,2 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Âu Thọ B, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	2.85
2 - 3	0.90
3 - 4	0.50
4 - 5	0.65
5 - 6	7.35
6 - 7	0.50
7 - 8	3.75
8 - 9	15.50
9 - 10	3.75
10 - 11	0.50
11 - 12	1.76
12 - 13	6.24
13 - 14	0.50
14 - 15	0.86
15 - 16	2.89
16 - 17	3.70
17 - 18	1.94
18 - 19	1.18
19 - 20	1.83
20 - 1	6.86

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng đăng ký đất
đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



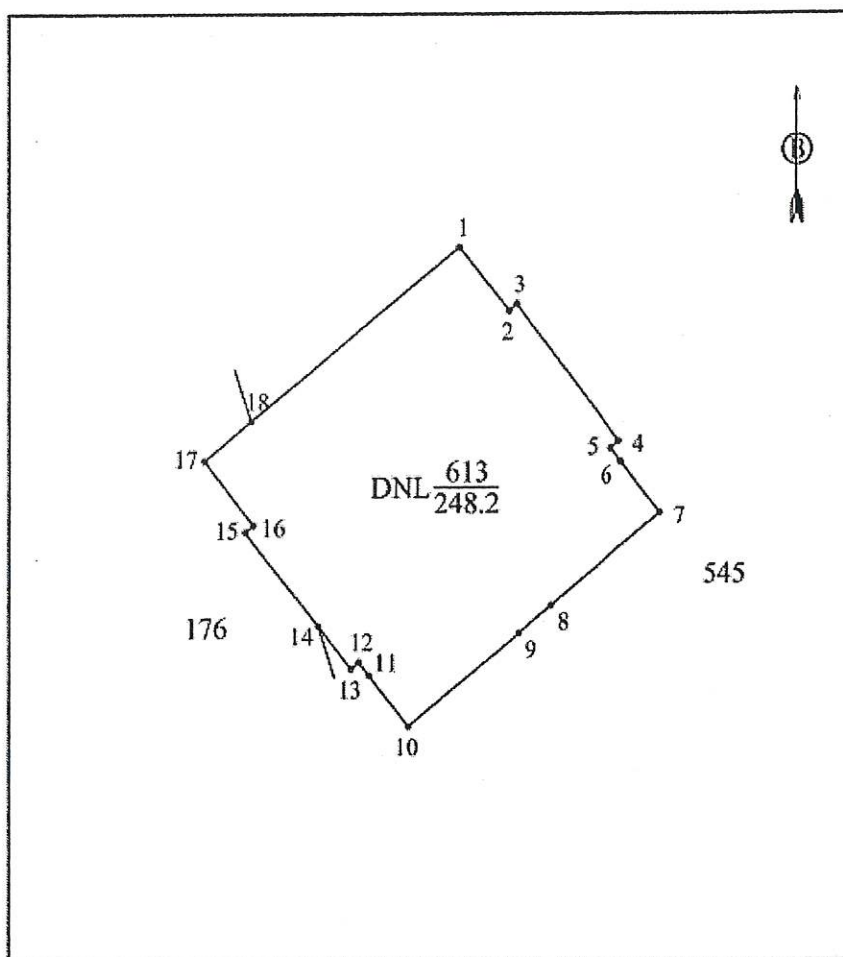
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 613, tờ bản đồ số 49, diện tích 248,2 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Âu Thọ B, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	3.75
2 - 3	0.50
3 - 4	8.00
4 - 5	0.50
5 - 6	0.79
6 - 7	2.96
7 - 8	6.74
8 - 9	2.02
9 - 10	6.74
10 - 11	2.96
11 - 12	0.79
12 - 13	0.50
13 - 14	2.51
14 - 15	5.49
15 - 16	0.50
16 - 17	3.75
17 - 18	2.88
18 - 1	12.62

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



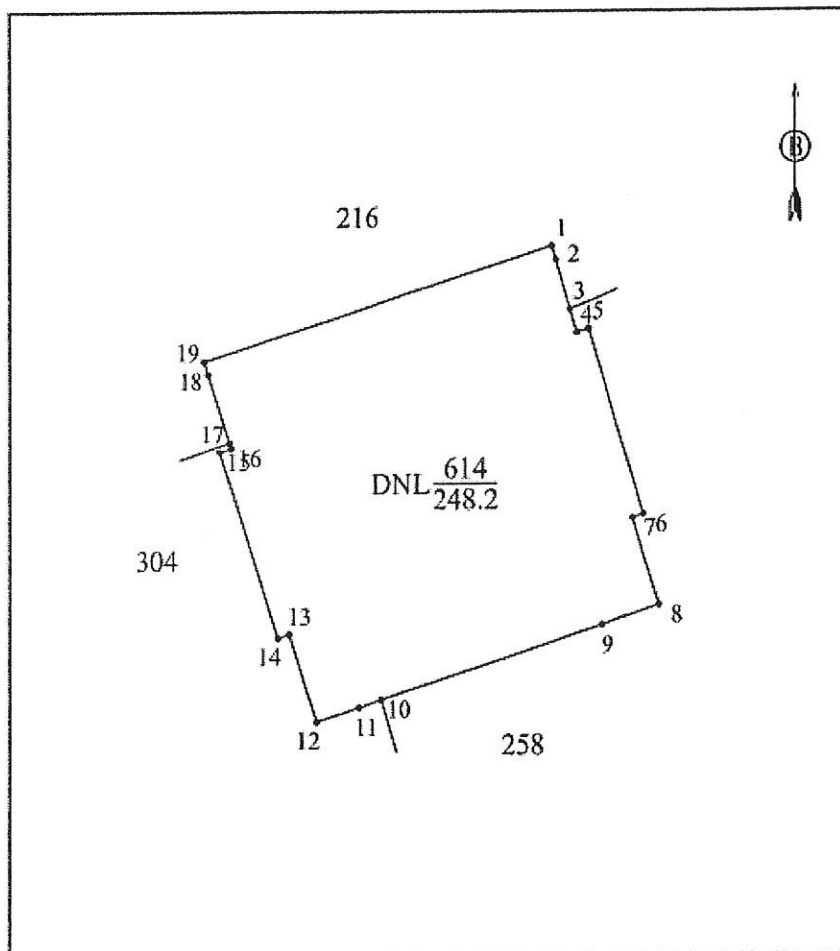
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 614, tờ bản đồ số 49, diện tích 248,2 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Âu Thọ B, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



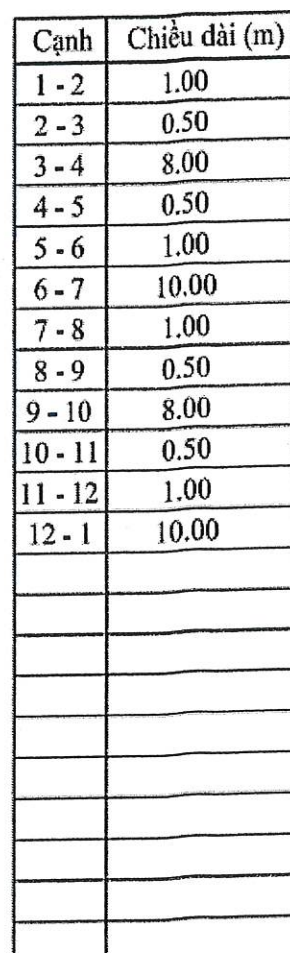
Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	0.61
2 - 3	2.14
3 - 4	1.01
4 - 5	0.50
5 - 6	8.00
6 - 7	0.50
7 - 8	3.75
8 - 9	2.61
9 - 10	9.95
10 - 11	1.03
11 - 12	1.92
12 - 13	3.75
13 - 14	0.50
14 - 15	8.00
15 - 16	0.50
16 - 17	0.23
17 - 18	2.95
18 - 19	0.57
19 - 1	15.50

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



Tọa lạc tại ấp Âu Thọ B, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



UBND TỈNH SÓC TRĂNG



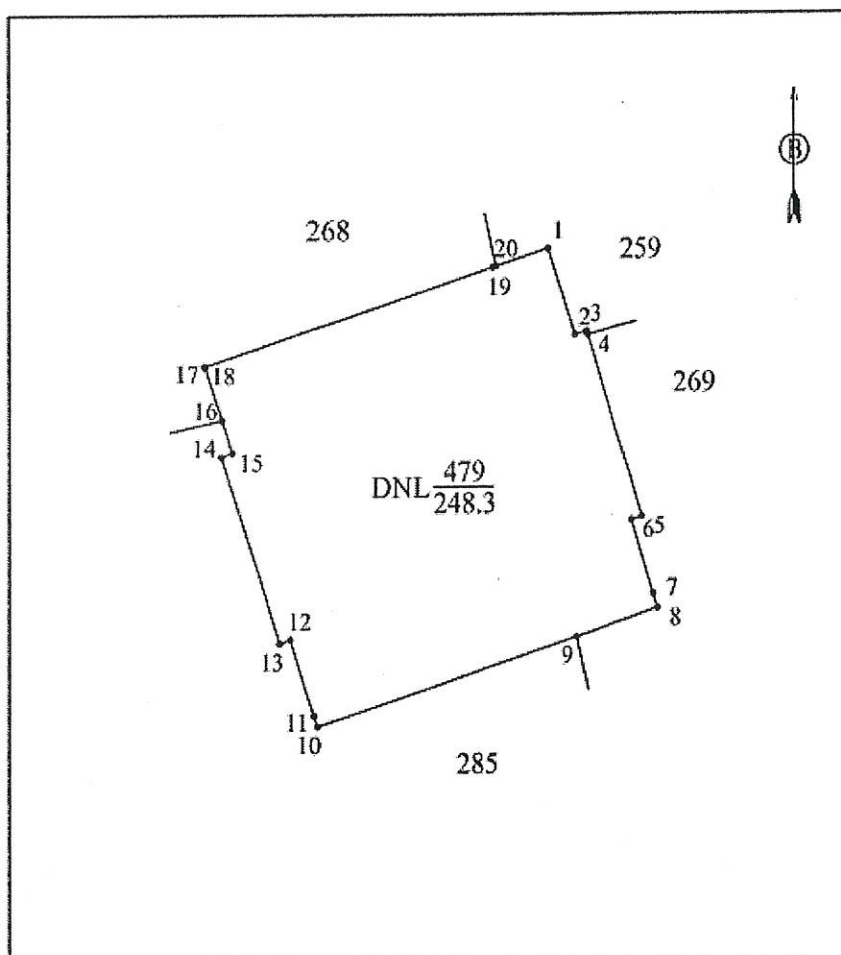
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 479, tờ bản đồ số 48, diện tích 248,3 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Âu Thọ B, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	3.75
2 - 3	0.50
3 - 4	0.15
4 - 5	7.85
5 - 6	0.50
6 - 7	3.15
7 - 8	0.60
8 - 9	3.74
9 - 10	11.76
10 - 11	0.46
11 - 12	3.29
12 - 13	0.50
13 - 14	8.00
14 - 15	0.50
15 - 16	1.41
16 - 17	2.31
17 - 18	0.03
18 - 19	13.02
19 - 20	0.15
20 - 1	2.32

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG



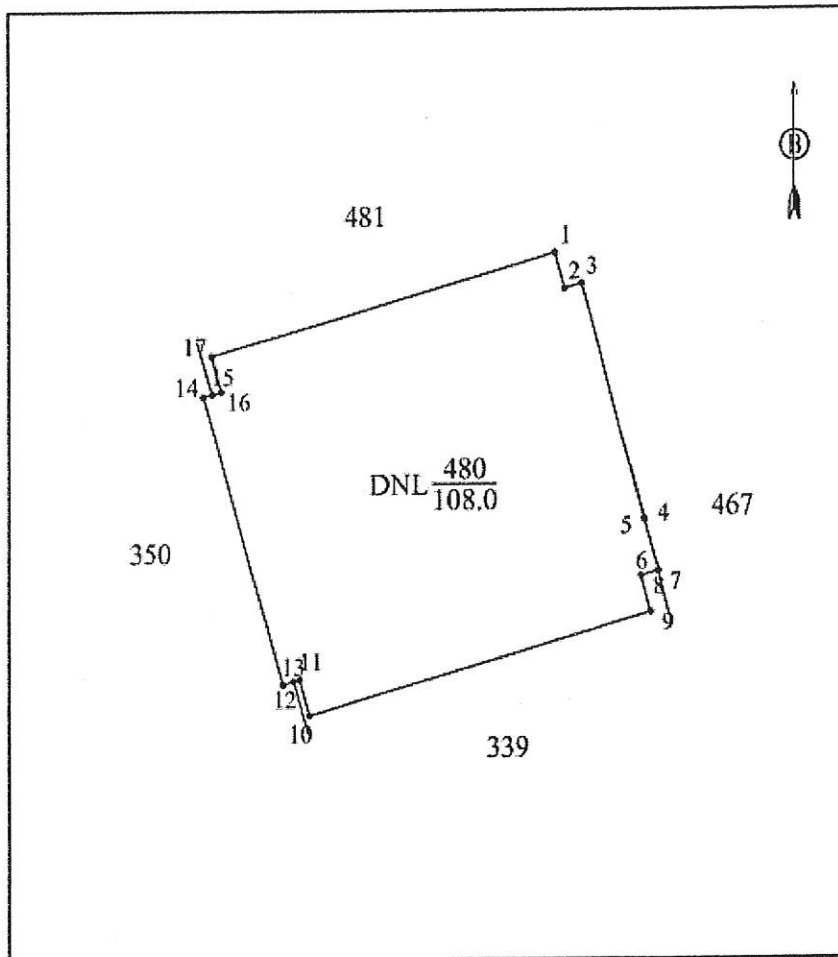
SƠ ĐỒ VỊ TRÍ ĐẤT

(Kèm theo Quyết định số 1315 /QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2021
của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng)

Thửa đất số 480, tờ bản đồ số 48, diện tích 108,0 m².

Loại đất: Đất công trình năng lượng (DNL).

Tọa lạc tại ấp Âu Thọ B, xã Vĩnh Hải, thị xã Vĩnh Châu, tỉnh Sóc Trăng.



Cạnh	Chiều dài (m)
1 - 2	1.00
2 - 3	0.49
3 - 4	6.54
4 - 5	0.04
5 - 6	1.43
6 - 7	0.02
7 - 8	0.49
8 - 9	1.00
9 - 10	10.00
10 - 11	1.00
11 - 12	0.18
12 - 13	0.31
13 - 14	8.00
14 - 15	0.25
15 - 16	0.26
16 - 17	1.00
17 - 1	10.00

Can vẽ theo Trích lục bản đồ địa
chính do Văn phòng Đăng ký
đất đai tỉnh Sóc Trăng lập ngày
23/12/2020

UBND TỈNH SÓC TRĂNG